DÉPÔT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT

SỐ 948 NĂM THỨ [illegible] MỖI SỐ 4 XU 丙子年 六月廿五日 NGÀY THỨ BA 11 AOUT 1936

DÉPÔT LÉGAL
N°A7469

GIÁ BÁN

CÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm [illegible]	[illegible]
Sáu tháng 2.50	4.50
Ba tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cần quảng-cáo, việc riêng nên thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất-bản bá kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BẢO-QUÁN
số 123, đường Gia-Long, Huế
Giây-thép nói: số 43
Giây thép: VIENGDAN HUE

Đường dài biết sức ngựa, việc lâu thấy lòng người.

NGÀY KỶ - NIỆM ĐỆ - CỬU CHU NIÊN CỦA "TIẾNG-DÂN"

(10 AOUT 1936)

Tiếng-dân ra đời ngày 10 Août 1927 đến ngày 10 Août 1936 hôm qua là giáp 9 năm chẵn.

Mỗi năm thì mỗi có cái ngày 10 Août tức là có ngày kỷ niệm ấy, tưởng không có gì lạ đủ nói. Duy năm thứ 9 nầy có trước là: Trước kia 8 năm *Tiếng-dân* ra mỗi tuần 2 kỳ mà năm thứ 9 nầy, từ ngày 1er Février đến nay và từ nay về sau, *Tiếng-dân* ra mỗi tuần 3 kỳ, được gần gủi độc giả hơn trước.

Đương giữa khoảng kinh tế khủng hoảng nầy, trăm nghề sa sút, nhứt là nghề làm báo ở xứ Trung-kỳ nầy lại càng bẩm hủi; ma vì lòng sốt sắng cùng nguyện của độc giả, *Tiếng-dân* gắng sắn lên một bước, cái bước tầm thường ngắn ngủi mặc dầu, song cũng là cái bảo đảm chắc chắn, chứng rằng *Tiếng-dân* không phụ lòng chiếu cố của độc giả, dầu đứng trước hoàn cảnh khó khăn eo hẹp mà không dám lui chưn.

Tôn chỉ, mục đích và thái độ cũng bài vở của *Tiếng-dân*, trường trải 9 năm trời nay, về làng báo xứ ta, không dám nói rằng hơn ai, duy có một đều tự tin là từ bài xã thuyết cho đến cái tin thường chuyện nhỏ, toàn theo mạng lệnh lương tâm đối với nghĩa vụ chung tức là:

« Đối với đồng bào xin làm vị thuốc đắng, đối với chính phủ xin làm người bạn ngay», như lời phi lộ ở số đầu tiên mới ra đời thế thôi.

Bản-tướng Tiếng-dân tưởng bà con đã hiểu thừa. Đây xin nói về hoàn cảnh trong 9 năm nay, xem chịu biến thiên ra thế nào:

1) *Thành phố Huế trước tịnh mà nay động.* — Lúc *Tiếng-dân* mới ra đời, hai bên bờ sông Hương còn êm điềm, các đường thành phố trừ đường Paul-Bert, Jules Ferry ra, các đường khác trông còn sơ sài, mà nay có chịu hoạt động, náo hội chợ, náo sân vận động, cùng phố xá đường sá mở mang thêm, có vẻ đổi cái cảnh «buồn ngủ» trước.

2) *Đường giao thông trước xa mà nay gần.* — Trước kia Trung, Nam, Bắc đường xe lửa chưa thông, sau *Tiếng-dân* ra đời thì đường Đồng-hà—Vinh khánh thành, kế đến vài năm đây đường Tourane—Quảng-ngãi, Quảngngãi — Quinhơn, Quinhơn, — Tuy-hòa, kế tiếp khánh thành, nay chỉ còn một khoảng Tuyhòa—Nhatrang là thông suốt Nam, Bắc.

3) *Tòa nội-các Nam triều trước có thay đổi mà nay bất dịch.* — Tòa nội các dưới quyền cụ Phúc-môn Nguyễn-hữu Bài [illegible] mà người trong tòa thường có thay đổi; sau cuộc cải cách ngày 2 Mai 1933 thì nội các đổi mới có tiếng là «nội các nong» lại là nội các bất di dịch, các bộ đổi ra tên mới lại thêm bộ kinh tế mới nữa. (4 *Dân-biểu trước nhiều người ham mà nay chán.* — *Tiếng-dân* ra đời vừa lúc Tư phỏng đổi ra danh hiệu mới là Nhân dân đại-biểu, viện ấy trực tiếp với Tòa-khám, phần đông nao nức nhiều; nay viện thuộc dưới bộ Lại, như là cơ quan phụ theo quan trường, lại có nhóm máu ngôi thứ xen vào hàng quan, không phải đứng riêng một cơ quan dân cử, nên nhiều người ngã lòng.

5) *Danh từ mới trước lạ mà nay quen.*—Trước kia Trung-kỳ chưa có báo, đối với danh từ mới, phần đông lấy làm lạ, cho đến chữ « Lập hiến » còn là vật cấm. Nay thì «lao động giác ngộ», «giai cấp phấn đấu» cho đến những danh từ « xã hội» «duy tâm, duy vật»:...đã chan chan trên các báo, thành câu đầu miệng mỗi người.

Kể qua và chứng đủ thấy hoàn cảnh trong 9 năm nay biến thiên là thế nào. Cảnh trạng biến thiên ấy, chưa nói dở hay, nhưng ai cũng phải công nhận rằng con đường sống trên đời, nhứt là đời mới nầy, không khi nào đứng yên một chỗ, mà cái đã qua là đã qua không khi nào kéo lại được, chỉ khác nhau là nhờ sức hoàn cảnh ấy nâng lên hay là bị sức hoàn cảnh ấy vùi lấp, thế thôi.

Trên là nói hoàn cảnh bao bọc chung quanh *Tiếng-dân* trong 9 năm nay có chịu biến thiên như thế. Còn nói riêng về báo giới, chung cả Trung, Nam, Bắc thì trước kia ở dưới tòa kiểm duyệt mà nay được khỏi kiểm duyệt, đó là một điều đáng kỷ niệm chung, ngoài ra cái cảnh bề dâu trong làng báo, trong 9 năm ấy cũng phức tạp lắm:

Kể về làng báo trước *Tiếng-dân* mà ra đời đã nhiều; nối chưn *Tiếng dân* mà xuất hiện cũng không ít. Nay ngảnh lại xem trở lên thì các bậc anh *Tiếng-dân* còn đứng vững như *Công-luận*, *Lục-tỉnh-tân-văn* trong Nam, *Trung-bắc-tân-văn*, *Đông-pháp* ngoài Bắc v. v., số ra sau *Tiếng-dân* đương hoạt động vẫn nhiều, mà kể riêng số anh em trước sau đã qua đời không phải là ít; chưa [illegible] nhiều tuổi mà đã thấy biển Bồng-lai cạn dã mấy lâu, cậu bé *Tiếng-dân* ngẫm cảnh tang thương chung quanh, không sao ngăn mối ngậm ngùi vậy. (Có bản thống kê ở phụ trương).

Tuy vậy, cái gì về ngày hôm qua đều là cái đã chết; cái sống là kể từ ngày hôm nay trở đi, *Tiếng-dân* xin cùng bà con gắng bước lên đường mới.

Nhân ngày kỷ niệm, *Tiếng-dân* có xuất bản một quyển sách nhỏ, gọi là «mon quà của cậu bé 9 tuổi». TIẾNG-DÂN

VAN-VAN

Chín tuổi tự thọ

Từ ngày *Dân có Tiếng*.
Vang dội Bắc, Trung, Nam;
Kể báo gần nghìn số,
Ra đời chẵn chín năm.
Đêm dài gà gáy sáng,
Biển lặng cá sôi tăm.
Nước cũ hồn về chưa?
Đường ngay bước thẳng giăm.

II

Chín tuổi đã to tiếng,
Ba kỳ thấy biết tên.
Hang cùng đưa gió đến,
Nhà tối dọi đèn lên.
Hồi sung thy vết cũ.
Năm châu phong hội mới,
Làng báo gắng đua chen.

TIẾNG-DÂN

MÙA NƯỚC NĂM NAY

THẤT-KHÊ LỤT, CÁC ĐƯỜNG ĐỀU BỊ NGHẼN

Thất-khê, 4 Août. — Nước sông Kỳ-cùng lên rất mạnh, trong một đêm mà tỉnh thành Thất khê bị ngập hết. Phố xá kẻ đi người lại, chỗ nông phải lội, chỗ sâu phải dùng thuyền.

Nhiều làng bị ngập hết, các đường cái đều nghẽn, xe cộ không thể qua lại được.

Quảng cây số 90 + 800, đường xe lửa bị ngập sâu dưới 5 phân tây. Xe lửa Hanoi — Nacham qua chỗ ấy phải đi rất chậm, 4 cây số 1 giờ.

Đông-pháp

Tướng MOLA
cầm quân khởi nghịch ở Tây-ban-Nha

Số nầy có

PHỤ - TRƯƠNG

CHUYỆN ĐỜI

Lạc-nhân tự biện-hộ

Hôm qua là ngày kỷ cửu chu niên của báo Tiếng dân. Số báo hôm nay là số báo kỷ niệm cái ngày đệ cửu chu niên ấy. Kỷ niệm cho một tờ báo tất nhiên là phần nhiều các bài vở đều nói đến chuyện báo. Báo bên ta cho chí báo bên Tây, báo châu Á của Nhựt bản, Trung hoa, cho chí báo châu Âu của Anh, Nga, Đức, Pháp..., lại cả báo của Mỹ, một xứ sinh muộn mà đi đầu, cái gì cái gì cũng làm thày thiên hạ được.

Trong tờ báo nầy nói chuyện báo đã nhiều rồi, vậy tôi có nói chuyện báo, thì chỉ nói chuyện báo của tôi, Lạc nhân, và nhứt là cắt nghĩa cho nhiều người thường hay chỉ trích tôi: vì sao tôi lại gọi tôi là Lạc nhân.

Đó là một đều mà lẽ ra tôi cần phải thơ qua với các bạn đọc từ hồi bảy tám năm trước kia, nghĩa là từ hồi hai chữ Lạc nhân lên làm quen với các bạn trên mặt báo. Nhưng tôi lỡ quên, cái quên chỉ có mấy năm mà có hồi tôi nhớ đến cũng tưởng đâu không ai thèm để ý đến cái tên quái nầy làm chi, nên không muốn nói, sợ nhàm tai độc giả.

Nhưng mà ngày nay tôi thấy nhiều người công kích quá, thành phải nói. Trước hết Lạc nhân không phải là cái tên thiệt, cái tên biên trong căn cước đâu. Tôi phải nói trước là vì tôi hay được những thơ người ta gọi tôi trồng là: ông Nhân, hoặc họ muốn tỏ lòng kính nể tôi, họ lại kêu tôi là: ông Lạc, tưởng họ tôi đâu là họ Lạc. Lại có một bác nữa gởi tôi cái thơ có-măng-đê mà cũng nhà đề người bì: Mê xứ Lạc nhân chầm tầm. Lẽ tất nhiên là người gởi thơ ấy đã được nhà giấy thấp giao hồi bức thơ, vì tôi đâu có được tánh!

Vậy Lạc nhân không phải là tên tôi, mà chỉ là cái hiệu. Mà hễ tên thì mình gọi là Xoài Mít chi cũng được, nhưng đã là cái hiệu, tưởng nên cho nó cái nghĩa.

Vậy thì Lạc nhân là gì?

Lạc (樂) chẳng là vui, nhân (人) chẳng là người. Nhiều người thấy vậy chỉ cho khỏi chầm tầm cho là «người vui». «Lạc nhân chầu cả ngày cười tuôn, cười như con Lười mới chẳng hạn!» Rồi một ngày kia, có người buồn muốn tìm người vui nói chuyện, lại nhà tôi nhà báo mà hỏi tôi. Người nhà báo chỉ tuốt đến nhà tôi. Sau khi nói chuyện một chập, người ấy cảm tức có ý thất vọng, có hồi nói với người quen:

— Té ra bác ấy còn buồn hơn tôi nữa!

Có lẽ người ấy mới phải. Vì có lẽ bữa ấy tôi ở xổ vẻ, bị ông chủ «xẹc» vì viết bài dở, hoặc tôi đương nghĩ các đầu đề vị bài viết số báo sau, hoặc nữa bữa ấy trong kết thăm hơi đồng, tôi đương ngồi tính lo làm sao có năm hào để ngày mai có đưa tiền chợ. Gặp tôi trong mấy lúc ấy bảo tôi vui sao được! Huống lại hồi bình thường tôi vị tất đã vui hơn ai...

Vậy thì sao lại đặt hiệu là Lạc nhân? Xin thưa Lạc nhân không phải là người vui mà là kẻ làm cho người khác được vui, chữ «lạc» không phải là một hình từ (adjectif) mà chính là một động từ (verbe). Vậy thì cái kẻ làm cho người khác vui không buộc phải là một người vui, nhứt là nếu chỉ làm người vui trên mặt giấy.

Vậy trước kia những ai cho tôi là họ Lạc, ai tưởng tôi là vui luôn luôn, từ nay chắc không còn nhận lầm nữa.

Bây giờ có người lại bắt cách khác mà hỏi tôi có thật đã làm cho người ta vui chưa? Tôi xin thà thật trải bảy tám năm trời tôi vẫn hết lòng với cái trách nhiệm mà tôi tự buộc cho tôi đó, và tôi cũng giám chắc rằng trong các bài của tôi đã có bài làm cho vui nhiều độc giả. Trái lại, sai với ý tôi muốn, cũng có bài đã không làm vui cho bạn đọc mà còn làm cho bạn đọc phải buồn. Nhưng buồn mà chưa đến buồn ngủ, thì cái tội đó không phải là tội của tôi, chỉ tại trong kho chuyện đời vẫn có chan chan những chuyện buồn ấy.

Mà cái buồn đâu có phải là một cái khí nào cũng nên xô đuổi đi, để khi nào cũng giữ lại cái vui đâu! Ta vào trong trường hát gặp khán thính giả thái bình bốn phương gần lặng..., rồi có anh hề ra điều cợt, nó phải cái hài thì ta mới vui. Nhưng đến khi gặp lúc nước nhà ngay bấu, trong thì nghe tiếng ngâm vang, ngoài thì phiên lịch lẫn xâm bờ cõi... sinh ra những đoạn bi thảm trong thiên mấu ngọc, vợ gọi nước mắt, tiếng chồng lên ngựa ra chiến binh đao... đó, người đi xem hát là người mong vui, mà tôi thể hồi đứng trước những lớp tuồng như vậy phòng có vui được không? Lẽ tất nhiên là phải buồn. Mà trong lúc đó nếu không khen, thì khán giả biết đều cũng không nỡ chê, trách nhà viết tuồng và các đào kép trên sân khấu.

Lạnhlẽy

Thanh-niên ta trong con mắt nữ phóng sự Andrée Viollis

Bà Andrée Viollis, không ai lạ gì. Bà đã nổi danh với quyển « Indochine S. O. S. » (Đông dương cầu cứu) gần đây. Ông T. K. Hai của báo «Patrie annamite», hiện ở Paris, vừa rồi có đến thăm bà, bà có nhờ ông chuyển giao mấy lời nầy cho thanh niên Việt nam:

« Tôi — Bà Andrée Viollis nói — tưởng rằng thanh niên trí thức Việt nam, dầu ở Pháp hay ở xứ sở họ, phải tự xem như là những người đại diện cho một dân tộc có văn minh rất cổ, có [illegible] và phải lấy cử chỉ đối với người Âu châu cũng như với người nước họ, mà tỏ rằng họ cũng đáng hưởng những quyền lợi của người Pháp mà người ta chỉ dành riêng cho một số ít người Nam.

« Phải làm sao cho khi người ta tin cậy và kính trọng họ, người ta phải lấy làm xấu hổ, nếu không cho họ hưởng quyền lợi ấy.

« Những nhất là họ phải tha thứ lẫn nhau, có gắng liên lạc để lo việc ích chung và đòi lại quyền lợi.

« Tôi xin nói thật rằng tôi thường đau lòng vì thấy họ làm lơ với những vấn đề mà đáng lẽ họ phải quan tâm đến, và vì những sự ghen tị nó chia rẻ họ đi. Hay là họ không dự vào những hội đồng can thiệp đến Đông dương, hay nếu họ dự thì lại hay cho người Pháp thấy cái quan cảnh thương tâm của sự chia rẽ.

« Xin nhắc lại cuộc «mất tin» (ở Pháp) về việc ân xá chính trị phạm, tính cả trong đó có dự chứng 50 người Việt-nam. Sau khi xong cuộc, những người ấy đánh nhau như họa «lượm giẻ rách», tỏ rằng họ không thể tự chủ được và cũng không thể điều đình nhau, dù họ chỉ được một năm (une poignée) ..... Các thanh niên trí thức Việt nam ở ngoại quốc nhất là ở Pháp, chớ nên quên cái trọng trách của họ ».

Lời bà Andrée Viollis nói, thật là xác đáng. Bạn thanh niên ta có biết chỗ hư của mình mà lo chữa đi không?

Đ. G.
(Độc giả ở Quảng Nam)

Tướng FRANCO
xại quân Tây-ban-Nha đang ở Maroc khởi nguyên chống lại Chính-phủ binh-dân hiện thời.

Báo và tạp chí ở Đông-dương kể đến ngày 1er Janvier 1936

(Theo bản thống kê bộ Thuộc địa)

NAMKỲ. — Chữ Pháp: Le Populaire d'Indochine. La Presse Indochinoise. La Dépêche Indochinoise. L'Opinion. L'Impartial L'Alerte. La Tribune Indochinoise. L'Impartial Annamite. Indochine Inde. Les Pages Catholiques. Le Paysan de Cochinchine. Les Nouvelles du Dimanche. La Vie Indochinoise. La Lutte. L'Ecole Indochinoise. Extrême Asie. L'Asie Nouvelle.

Chữ Quốc ngữ: Việt Nam. Công luận. Lục tỉnh tân văn. Dân quyền, Điền tín. Saigon, Đuốc nhà Nam. Công giáo đồng thanh. Hoàn cầu tân văn. Nam kỳ địa phận. Tân văn. Đàn bà mới, Tân thời, Tân tiến. Nghe thấy, Đời nay. Kịch bóng. Cười. Đông thinh. Mai. Saigon ngọ báo. Từ bi âm. Trong khuê phòng. Khoa học phổ thông. Văn học tuần san. Nữ bản tạp chí, Hướng đạo, Đuốc chân lý, Duy tâm phật học. Sư phạm học khoa.

Chữ Hán: Hoa kiều báo. Công luận báo. Quốc báo. Trung huê nhựt báo.

CAO MAN. — Chữ Pháp: Echo du Cambodge. Le Khmer. La Vérité

Chữ Cao man: Kampuchéa Podrameau.

TRUNG KỲ. — Chữ Pháp: Revue « Lecture », La Gazette de Hué France Annam.

Chữ Quốc ngữ: Lời thăm. Thanh nghệ tịnh (nay đổi ra Ý dân) Sao mai. Trung kỳ. Tiểu thuyết thứ hai, Tràng an, Tiếng dân Ánh sáng.

BẮC KỲ. — Chữ Pháp: Ami du Peuple. A. T. A. C. (Association Tonkinoise des anciens Combattants) A. R. I. P. (agence Radio-Télégraphique de l'Indochine et du Pacifique) L'Avenir du Tonkin. Bulletin Chambre de Commerce. Bulletin Paroissial de Hanoi. Chantecler. Club Automobile Annam - Tonkin. Le Courrier d'Haiphong. Le Courrier automobile. France Indochine, L'Indépendance Tonkinoise. Le Mercure d'Indochine. Le Moniteur d'Indochine, L'Œuvre Indochinoise. Les Petites annonces du Tonkin. Les Pages Catholiques. Tribune Républicaine. La voix française. La Volonté Indochinoise. L'Annam Nouveau. Le Cygne. La Patrie Annamite. Pour la Jeunesse. Ami de la jeunesse studieuse.

Chữ Quốc ngữ: Bắc ninh tuần báo. Bảo an. Cậu ấm Cô chiêu. Công dân. Đông pháp. Đông tây. Đông thanh tạp chí Đức hà hàng cứu giúp. Đuốc tuệ. Ngọ báo. Hanoi báo. Học báo. Hồn trẻ. Khoa học tạp chí, Khuyến học. Loa. Ngày nay. Nghĩa binh thánh thể. Nghiêm báo lũng đàm. Phong hóa. Thăng tiếng. Thánh thể báo. Thánh kinh báo. Tiếng chuông sớm. Tiếng trẻ. Tiểu thuyết thứ bảy. Tin văn. Trung bắt tân văn. Trung hòa. Tứ dân văn uyển. Pháp việt tạp chí.

Trên đây là kể đến ngày 1 Janvier 1936, nay đã có nhiều tờ chết rồi lại có nhiều tờ khác mới ra.

H. thuật

https://tieulun.hopto.org

MỘT NI-CÔ CHÚA HOANG, LẠI TOAN VỨT CON XUỐNG AO !

Sơ-Thy, Sơ Muôn, mấy cô ấy đã «nổi danh» khắp ba kỳ không ai không biết! Các nghệ tăng kinh gỗ mõ mà chơi kiểu chưởng mất Phật quá!

Nay người Bắc lại có một ni cô phinh phong tên! đã chín tháng 10 ngày, ni cô lại toan vứt «quả phước» xuống ao!

Theo ĐÔNG-PHÁP số ra ngày 6-8-36, ni cô ấy pháp hiệu là Tâm Mai, trụ trì chùa Chẩm thuộc xã Sơn ngọ, huyện Thanh liêm, tỉnh Hà nam. Cô mới độ người 30 tuổi mà hình xác vẫn tuyệt xinh; cô ít nói cười, lỗ rư người có đạo đức, làm ra vẻ chân tu. Ai hay cô ở chùa ít lâu, thì chẳng khỏi thân tự nhiên nảy trịu! mặc dầu cô gõ mõ tụng kinh, khất lấy chăng ngày chăng hành trường, cô phất tấy vái quên để cho mất kẻ trần tục.

Ngày 31-7-36, đúng 9 tháng 10 ngày, cô khuây quá, phải ra cái cơ mưu muốn phá sau chân mà «nhập định»: cô ngồi mãi, nhưng vì khó đỡ, mán mo ra đó. Cô kẻ thấy, nghe, hỏi thì cô nói vì đau bụng kinh niên phải xuống nước ngâm mới hết. Biết ý ni cô chữa hoang, toan vất con xuống ao để tránh tiếng, người ta bèn hương lý tới, thấy ni cô nằm chết ngất. Họ mời thầy cho thuốc và mời mẹ bà đến đem con ra, được cậu bé ngộ nghĩnh, cơ cũng không hề gì.

Mà cô cất cớ lắm! Hai mẹ con ni cô hiện có người xét.

Nam vô A-di-đà phật!

556 thường phạm ở Bắc-kỳ đã được ân xá

Vừa rồi quan Toàn-quyền đã ký nghị định ân xá cho 556 thường phạm ở các nhà lao Bắc-kỳ.

Nghe nói rồi sẽ tha nữa cho đủ 1000.

PELLERIN
TRUNG-HỌC-HIỆU

PELLERIN là một trường tư-thục, sáng lập từ năm 1904; dạy về ban Tiểu-học và Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt.

Bắt đầu từ ngày 1er Septembre 1936, nhà trường sẽ mở thêm ban Trung-học-pháp (Baccalauréat métropolitain).

Học sinh nào muốn vào ban ấy thì phải có bằng cấp thành chung (Diplôme d'E. P. S. F. I.), hay là Brevet élémentaire.

Muốn biết chương trình, xin viết thơ hỏi Trường PELLERIN -:- HUẾ

Biêu cả hai thứ

1-) «THUẬN-KHÍ HOÀ-ĐÀN» mỗi bao 0$10 thuốc nầy trị được nhiều chứng bệnh hồi đàm, như là ho đàm, hạch đàm, đau bụng đàm, rét đàm, hen, v. v...

2-) Thuốc ĐỎ-MẶT chữ «NHỰT» mỗi bao 0$02.

Gởi thư tem nếu lấy THUẬN-KHÍ HOÀ-ĐÀN thì chúng tôi biếu 2 bao, nếu lấy thuốc ĐỎ-MẶT thì chúng tôi biếu 10 bao.

Nhà thuốc ho
THANH-PHONG
(Quảng nam) TAM-KỲ

ÔNG VUA BÁO
hay là
CÁI QUYỀN THỨ TƯ

Ông William Randolph Hearst, một người tai mắt trong báo giới Mỹ, đến giờ mới chịu tin mình là một nhà đại tư bản. Lúc trước, nhiều người đến đã công nhận như thế; nhưng từ cuộc khủng hoảng lan tràn, ông mới cho lời thiên hạ bình phẩm ông là đúng. Năm 1906, ông đã tuyên bố ở Lincoln Steffens rằng: «Mục đích của ông không phải là để làm giàu, không phải một hai vì tiền mà kiếm tiền».

Tính cờ Hearst lúc mới ra chào đời, đã là một nhà triệu phú, mà ông chưa biết đấy thôi. Năm 1929, ông Hearst đã nổi tiếng là một bực vua chúa trong làng báo (le roi de la presse), ông tự nguyện đem cống hiến đời ông cho công cuộc cải cách nền chính trị và xã hội của Hợp-chủng-quốc (Etats-Unis). Dầu là công chúng Mỹ không đem hết lòng tin cậy phó thác vào những chương trình cải cách của ông, nhưng họ vẫn công nhận ông là một nhà làm báo đại tài; báo chí ông nhiều quá, đến đổi lắm khi rộn quá, ông không chịu trách nhiệm nổi được, nhưng cái chí hướng của ông quyết là không khi nào mô phỏng theo chế độ tư bản hay chế độ bảo thủ, ông không lúc nào bận tâm về những quyền lợi sở hữu của ông, thành thử bao nhiêu báo chí của ông xuất bản đều là những tờ báo hoàn toàn độc lập, không dính dáng phụ thuộc dưới một quyền pháp gì hết. Ông đem hết phần nửa gia tài chi tiêu vào việc xuất bản báo.

Từ Anaconda tới San Siméon

Một phần lớn cái gia tài đồ sộ của thân sinh ông là George Hearst, ước chừng 30 triệu đồng dollars (75 triệu đồng bạc Đông-dương) trước tiên lọt vào tay bà mẹ ông là Phébé; nhờ cái mánh khóe khôn khéo của bà Phébé, mà bao nhiêu của cải đều lần lượt về tay ông cả. Thân sinh ông lại còn bỏ nhiều cổ phần vào công ty khai mỏ vàng Homestake (mỏ vàng giàu nhứt thế giới), và những mỏ ở Anaconda, Ontario, Ophir, San-Luis (Mễ-tây-cơ) v. v...

Công ty Homestake Mining Company, năm 1933 đã cung cho ông một số tiền lời là 8 700.000 dollars (21.750.000$). Đã hưởng được cái gia tài của cha để lại, Randolph Hearst lại còn dự phần vào những việc khai mỏ đồng ở xứ Pérou (công ty Cerro de Métals Copper company), bỏ vốn vào công ty American Métals vốn đến 77.731.000 dollars trong năm 1933, và vô số hội khai mỏ và kỹ nghệ khác như: Irving trust, Santa Eulalia Mining company.

Nhưng những vốn liếng cung vào các công ty đó, không nhiều bằng đồn điền của ông ta. Không ai biết được đích thực đồn trại của ông chừng nào. Đồn điền của ông ở San Siméon rộng tới 1.000 mẫu vuông. Từ quê hương ở Hợp-chủng-quốc, lúc nào ông muốn tới dinh thự Babicora Ranch riêng của ông ở Mễ-tây-cơ, ông phải vượt qua 73 dặm, trên 73 dặm đó đều thuộc về đồn điền của ông; nếu cứ theo đường lý mà đi thêm 60 dặm nữa (240km), ông cũng không cần phải đặt bàn chân lên trên phần đất của ai hết. Những hoa quả trồng trong đồn điền đều chở bán tận Nữa-nước, và khắp cả Âu châu. Những bội kỷ nghệ của ông sản xuất lắm thứ, nhứt là bánh và thịt nướp của xưởng New York City, có tiếng khắp hoàn cầu. Ấy là chưa kể những lâu đài, các hôtels và vô số nhà nghỉ mát của ông rải rác khắp Mỹ châu và Âu châu.

Một bản thống kê

Tuy là trong số báo chí của ông không có một tờ nào mang tên ông làm hiệu báo, Randolph Hearst vẫn là một tay quyền thế nhất ở Hợp-chủng-quốc. Ông là một nhà đại tư bản, mà cũng là một ông chủ nhiệm báo nhiều tờ báo nhất thế giới. Những báo chí ông xuất bản, ta có thể ví với một chiến tuyến gồm những chiến thuyền lợi hại. Đối với các chính phủ, đóng được một chiếc tàu phải tốn hết bao nhiêu công của mới nên, chứ tàu thuyền của ông đều tự do bơi lội trong những «biển» mực, và hàng năm ông thu được mối lợi khá to.

Đội chiến thuyền quan hệ nhất của ông gồm có 29 tờ báo lớn xuất bản tại 17 thành phố lớn nhất ở Mỹ. Liếc mắt xem bản thống kê những báo chí của ông khắp mọi nơi, người ta có thể tưởng tượng cái quyền binh ông nắm trong tay, rộng biết chừng nào.

Tuổi bao mỗi bộ tại	Các báo của ông Hearst	Các báo khác
Losangeles	835 323 số	558 427 số
San Francisco	658 196 —	314 163 —
Seattle	235 785 —	275 127 —
New-York	3 238.768 —	5 671 831 —
Chicago	1 801 116 —	2 391 128 —
Milwaukee	312 135 —	370 601 —
Pittsburgh	441 748 —	536 603 —
Washington	341.252 —	426 283 —
Baltimore	348 836 —	390 695 —

Người ta chú ý nhất tới cái ảnh hưởng to lớn của báo chí Hearst

(Xem qua trang 3 cột 3)

Mọi lại đốt nhà đâm người!

Mấy lối nay, bọn mọi ở Di lăng (Cợ sâu) hoành hành, đã đăng T. D. mấy số trước. Đồng thời các máng mọi ở cơ nhứt và cơ ba, thuộc hạt Ba tơ, cũng nổi lên cướp của giết người, làm người buôn mọi, và dân ở vào man-cảnh thảy đều khẩng khiếp.

Tối mồng 5, sáng ngày mồng 6 tháng 5 ta, chúng rủ nhau đem tranh, cải lời rải cái cầu ván, quan dân mới làm, tại Trà bồ, thông với Gia-vực, đổi chảy ra tro cả. Nhà chức trách có đem binh đi tuần tiễu, nhưng không bắt được chúng. Qua tối mồng 1, sáng ngày mồng 2 tháng 6 ta, chúng đốt nhà và đâm con tên Trương-Hòa, tại xóm Mò-o, làng Tân an, tổng Phổ thành, thuộc Ba tơ nữa!

Nguyên Trương-Hòa, người làng Xuân đình, huyện Nghĩa hành, mới dời nhà lên xóm Mò o từ năm ngoái, có trữ hàng hóa để buôn bán với mọi. Bữa ấy Hòa và đứa con nhỏ độ 20 tuổi, đi làm cá ngoài sông; chỉ mụ vợ và đứa con lớn ở nhà. Độ 12 giờ khuya, chúng lén cắt rào vô, rồi nổi lửa đốt nhà có ý để cho người nhà ra thì chúng đâm, rồi tran vô cướp của. Nhưng tên Lại (con Hòa) biết chừng, cứ núp mãi trong nhà, chúng mới phá cửa, lại bị tên Lại chặn cửa la làng. Chúng đâm giáo vô, trúng vào tay phải của Lại, máu ra lai láng. Tuy thế mẹ con tên Lại cứ núp mãi trong nhà. Bên chúng ngọn lửa cháy lòa, lân bàng tiếp tới cứu chúng mới bỏ chạy.

Sáng bữa sau, quan kiểm lý Ba tơ có phái viên thông lại về khám biên, mới biết số lúa má và hàng hóa của Hòa bị cháy mất hơn hai chục đồng!

Hiện quan dồn và kiểm lý, đương truy nã lũ mọi lung hoang nầy.

DƯƠNG-LINH

Đính chính

Trong bài «Tình cảnh dân làm mỏ vàng Bồng-miêu» đăng T. D. số 944 vừa rồi, trang ba, dầu cột 5, có câu: «*Còn giờ làm việc của các chủ*», đáng lẽ để vào dầu cột 4 gần đó, nhưng thợ để lộn, mất nghĩa. Vậy độc giả chú ý.

T. D.

Cầu công hư hỏng làm người sụp chết!

(Mong sở hỏa xa sửa gấp cho

Cái cầu sắt cách ga phố Diêu (nghệ an) không đầy một trăm thước, là đường cần thiết cho nhân dân đi lại cũng như cầu xe hỏa chạy. Vì vậy nên dân làm rất rộng chính giữa xe hỏa chạy, còn hai bên thì lót ván để người đi. Mấy năm trước, hễ khi nào ván hư thì sở Hỏa xa cho thợ sửa ngay. Từ năm ngoái đến giờ ván hư mục đã hơn hết, mà không ai thay sửa nên đã làm thiệt mấy mạng người. Có người đi cầu bị ván gãy rồi rớt xuống chết đuối, có người hai rớt bị ván đâm vào các thanh sắt chân cầu, có người bị ván gãy, mình đã rớt xuống mà hai cánh tay còn mắc vào hai tấm ván trên cầu, bị nước kẻ đánh mà chết! v. v.

Hôm 29 Juillet vừa rồi, có cô gái trẻ 18 tuổi, gánh một gánh khoai đi qua cầu, đến giữa cầu, chẳng may đặt chân vào tấm ván mục ván gãy, người cũng theo ván lọt qua khỏi trông mà rớt hẳn xuống sông! Khi ấy không gặp ai cứu vớt nên chịu chết mất, chiều tối người ta mới tìm được xác.

Cái cầu nguy hiểm như vậy mà dân chúng vẫn phải đi lại, vì chẳng biết đi ngang nào khác, nhưng con đi thì cũng sẽ nguy nữa!

Sở hỏa xa nên sửa cầu gấp cho!

NHÀ THƯƠNG TƯ
NGUYỄN-TĂNG-CHUẨN
Y SĨ tốt nghiệp tại Đông-Pháp Cao Đẳng. Nhà ở trước mặt nhà «băng Chợ-Cũ»
QUINHON

Người bệnh hoặc đến khám bệnh xin đơn mua thuốc uống, hoặc hằng ngày đến chữa, hoặc nằm tại bệnh viện. Có phòng ngăn nóc sạch sẽ để cho nằm phụ nằm nơi, để cho bệnh nhân nằm điều trị.

Giờ khám bệnh { sáng: 8h đến 11h30 / chiều: 3h đến 6h

Chúa nhựt, ngày lễ, nghỉ buổi chiều. Khi cần muốn mời đến nhà thăm bệnh bất giờ nào cũng được.

HỘI ĐỒNG SỬA ĐỔI LUẬT LAO ĐỘNG Ở ĐÔNG-DƯƠNG ĐÃ HỌP

Thể theo ý quan Tổng-thống thuộc địa M.M. Moutet, tại Đông-dương đã lập ra Hội đồng xét và sửa đổi luật lao động ở ta.

Hội đồng nầy do quan phó Toàn-quyền Châtel chủ tọa, còn hội viên thì chọn ở các giới trong mấy xứ. Hôm 3 Août đã họp tại phủ Toàn-quyền Ha-nội, nghe tờ trình của ông Bary, rồi hội đồng bàn luận. Buổi họp nầy nhiều người đồng tình về cao khoản: không thi hành tuần lễ 40 giờ ở Đông-dương, quyết trừ nạn bọn cai bà hiếp cu ly và thợ thuyền, định lại thuế thân cho các người lao động v. v.

Hội đồng còn họp nhiều kỳ nữa.

THƠ-TÍN

Cùng mấy người dân ở huyện Phù mỹ, Bình định

Được bài nói chuyện nhân dân Phù mỹ than phiền về việc sưu thuế, tư lạm và việc bóc lột ác nghiệt của... Việc nầy về làng, tổng, hay người nào, phải có chứng cớ chuyện trọng và phải người ấy đứng đơn mới có thể đăng được chớ nói trống như bài của ông, không đăng.

Ô. Trần huấn Chi Tam kỳ

Mandat ông trả tiền báo đến 31-10-36 ta tiếp được rồi. T. D.

TRƯƠNG THƯƠNG-MẠI THIỆT-HÀNH Ở ĐÀ-NẴNG

Chỉ về nghề buôn thông mạch nước, Mở mang quyền lợi cộng ơn Lớn.

Chuyên môn dạy:

1-) Toán bài (Comptabilité) 6 tháng, mỗi tháng 4p00.

2-) Đánh máy chữ để mười ngón tay. (Dactylo) 6 tháng, mỗi tháng 4p00.

3-) Viết chữ tốc (Sténo) 6 tháng, mỗi tháng 4p00

4-) Lớp năm (c. enfantin A): 6p00.

5-) Lớp sáu (c. enfantin B): 4p00

6-) Lớp tư (c. préparatoire): 4p00.

7-) Lớp toán (Algèbre et Arithm.) 4p00.

8-) Comptabilité par correspondance, mỗi tháng 4p00

Tiền học phải trả trước hoàn toàn.

Bạn nữ học, theo lệ nhà nước, có nữ giáo chủ trường!

M. Paul NGUYỄN VĂN CHẤT
«Tốt nghiệp trường Cao-Đẳng Đông-Pháp»
Directeur de l'Ecole Pratique de Commerce à TOURANE

Phú-Xuân Học-Hiệu

41-43-45, Đường Gia hội (Huế) — Hiệu-trưởng: Cao-văn-Chiểu

Nhập học: ngày 1er Septembre 1936

Trường lập đã lâu (từ 1931), nên đã có cơ sở rất vững bền. Hiện nay chỉ có Bổn-trường là đủ các lớp Cao-đẳng Tiểu-học, từ Nhứt-niên đến 4 niên.

Giáo-sư chuyên-môn và lục-luyện: Trong năm nầy, Bổn-trường gồm có 3 giáo-viên Cao-đẳng Sư-phạm và 10 giáo-viên Tú tài và Tốt-nghiệp.

Năm nào, số học sinh trúng tuyển cũng rất đông, hơn cả các trường tư ở Huế.

Ít trường có một phòng thí-nghiệm rất hoàn toàn, địa-đồ và cách-trí đồ, có máy-đồ và bản đọc (disques littéraires), và tủ sách cho học trò mượn.

Có dạy thêm tiếng Anh và Pháp để học trò đi thi B. E. và D. E. P. S.

THI TIỂU-HỌC PHÁP-VIỆT (C. E. Primaires)

Số học sinh trúng tuyển ở các trường Tư-thục ở Huế năm nay:

Phú-Xuân	đi	35,	đậu	16	Hồ-đắc-Hàm	đi	46,	đậu 7
Saint Pierre	—	25,	—	8	Jeanne d'Arc	—	6,	— 2
Sainte Marie	—	7,	—	3	Pellerin	—	19,	— 8
Trung-Bắc	—	7,	—	1	Providence	—	7,	— 4
Vạn-Xuân	—	3,	—	1	Thuận-Hóa	—	21,	— 3

THI TỐT-NGHIỆP (DIPLÔME, 1ère SESSION:
Đi 34, được vào ora! 13, đậu 10

THI DIỄN-THUYẾT VỀ LỄ KỶ-NIỆM LYAUTEY:
Cả thảy 8 giải, Phú-Xuân được 3 giải

THI VÀO CÁC LỚP QUỐC-HỌC:

Năm 1936, ở Quốc-Học có thi lấy học trò ngoài vào các lớp Cao đẳng Tiểu-học; học trò Phú-Xuân đậu vào hơn phân nửa:

Vào Nhứt niên: lấy 70, có 24 trò ở Phú-Xuân đậu vào.
— Nhị niên: 4 trò đậu, có 2 trò ở Phú-Xuân.
— Tam niên: 2 trò đậu, cả hai đều ở Phú-Xuân.
— Tam niên (ban Thương-mãi): 7 trò đậu, có 4 trò ở Phú-Xuân.
— Tứ niên: 4 trò đậu, có 2 trò ở Phú Xuân.

Vậy các học sinh muốn lựa một trường để học, nên xem và so sánh các con số trên nầy.

油葉傾
DẦU
KHUYNH-DIỆP

Ai nầy đều biết tiếng

Ai nầy đã hết sức tín dùng

Nhưng, khéo kẻo làm! khéo kẻo làm!! khéo kẻo làm các thứ dầu tên khác, mà chai ve bề ngoài họ cố làm thật giống chai Khuynh-Diệp để dánh lừa người vô ý. Nhìn cho kỹ nơi chai dầu có nhãn đề rõ ràng **"DẦU KHUYNH-DIỆP"**, *có hình vẻ* **"ông già cỏng chai dầu"** *lại có tên hiệu* **«VIÊN-ĐỆ HUẾ.»**

TRẺ CON GẦY ỐM
nguyên nhân vì đâu?

Nhiều đứa trẻ thân thể gầy ốm, mặt mày xanh vàng, bụng to và thường có sán, đêm ngủ nằng khóc, thường có ghẻ sài, xét ra bởi những nguyên nhân sau nầy:

Bẩm thụ thiên nguyên yếu;
Trong mình có độc bởi những bịnh di truyền;
Tỳ vị tích trệ bởi bú mớm khi ăn thường ăn không thứ; ăn thế tiện, hoặc uống lạnh

Muốn bồi bổ thiên nguyên, tẩy tích trệ, bổ tỳ vị, trừ ghẻ sài, lọc máu độc, để cho thân thể mập mạnh, khí huyết đầy đủ, da thịt nở nang, gân xương cứng mạnh, nên cho dùng:

Thuốc bổ trẻ con
HIỆU CHỮ THỌ
Một chai 0$60

NHÀ THUỐC VINH-THỌ TOURANE

https://tieulun.hopto.org

Sữa
NESTLÉ
hiệu CON CHIM

Sức Khoẻ Của Trẻ Con
Nhiều Chất Bổ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées ở Khắp Đông-Dương

Kho chuyện.

Tòa trừng trị ở Saigon vừa rồi có xử vụ người Nhật đánh một người Annam tê liệt.

Người Nhật ấy tên là Yakikaneypahi ở chiếc tàu buôn Nhật Nippon Yusem đậu tại bến Saigon, nhân y say rượu, lúc xuống lên thì thấy một người Annam (Huỳnh văn Tường) đứng gần đó, y đánh [illegible] 15 ngày tù và 20$ va.

Theo «*Trung bắc Tân văn*», Nguyễn văn Tất 42 tuổi, người làng Mỹ lâm, tỉnh Hà đông (Bắc kỳ), vừa rồi ngày 31 7-36 đã thắt cổ chết, vì đau bong kinh niên, lại vì nghèo cực.

Bác Tất nầy mấy lần toan tự tử, nhưng không được. Nay thế là thỏa!

Tháng Hợi ở làng Rayên trì, huyện Đông quan (Thái bình), mồ côi cha mẹ, sống ở với ông là Lợi. Đêm hôm mới rồi Hợi thu dọn dưới bếp, bỏ quên cái nồi để bẻ trộm lấy mất. Sáng dậy, vội mời với ông, ông liền bắt chân trói lại, đánh khảo mãi, sau lấy lưỡi cày nung đỏ, áp vào hai mông chân, đến nỗi da thịt xác cháy đen!

Thằng bé chịu không nổi cái hình phạt tàn ác ấy, chết ngất đi!

Hiện thằng Hợi nằm nhà thương tỉnh. (*T. B. T. V.* ngày 5-8-36).

Đêm 3 Août, thầy Nẻo làm «xa quái gian» ở sở cao su của quan Năm Sóc, đang nằm ngủ, bỗng tên cu ly Bộ vào tận nhà cầm dao chém trúng đứt nơi chân thầy và ngực rất sâu.

Sau đó Bộ bị bắt. Thủ phạm nói vì thầy Nẻo bạc đãi quá mà phải làm vậy, cốt rửa giận.

Thầy Nẻo hiện nằm nhà thương chợ Rẫy, bệnh tình nặng lắm.

Mới đây, tại thành phố Amsterdam (Pays-Bas), có vị võ quan đội quân cứu quốc bị nạn ô-tô, thương tích nặng. Cảnh sát chở vào nhà thương, và theo lệ, có đánh vô tuyến điện báo tin các thân nhân vị ấy tới nhà.

Chốc sau, thấy có 3 chị đàn bà lết ngất chạy tới đều xưng là vợ ông ta! (Có lẽ tưởng người ấy chết quyết đoạt gia tài chớ gì?).

Hay đâu, nhờ trời mà vị quan võ ấy sống được, nhưng mà sống vô phước lại bị lôi ra trước tòa! Lôi ra để tòa phạt cái tội ông ta cưới ba vợ! Phải ngừa cổ chịu 1 năm rưỡi tù vô duyên cầy!

Gần nhiều Đại-lý

Nhà thuốc Ba Ngôi Sao
50 năm danh tiếng

Ai muốn làm Đại-lý từ Quảng-trị trở ra Bắc-kỳ và Ai-lao. Xin hỏi tại hiệu
PHẠM-ĐỨC-MINH
ở số nhà 98 Avenue Maréchal Foch — VINH

Tặng thuốc

Nhà thuốc bà Thanh-phong ở Tam kỳ (Quảng-nam) mới rồi có gởi tặng Bản-báo 8 gói thuốc «ĐỎ MẮT», giá bán mỗi gói 0$02, và 1 gói «THUẬN KHÍ HÓA ĐÀM», giá bán 0$10.

Vậy xin có lời cảm ơn nhà thuốc Thanh-phong và giới thiệu cùng độc-giả.

T. D.

Bản-hiệu Tổng-đại-lý THUỐC và DẦU
KHUẤT-THÂN-THỊ
được qui ngài khắp ba kỳ hoan nghênh vì các dược-phẩm bản-hiệu Đại-lý toàn là công hiệu hơn hết.

Dầu Mãn-tà Khuất-thân-thị
Trị đủ bá bệnh
Kẹo Cam-tích Khuất-thân-thị
Chủ trị sát trùng lãi, công hiệu như thần
Khuất-thân-thị Ninh-mông-cao
Trị bệnh Hoa-liễu rất công hiệu
Khuất-thân-thị Bạch-trược-hoàn
Chuyên trị bệnh lậu, dầu lâu năm cũng lành
Tổng-đại-lý
KIM-HƯNG
86, Rue Cantonnais -:- FAIFOO

ÔNG VUA BÁO

(*Tiếp theo trang 2*)

ở Californie, một thành phố đông đúc thứ 6 ở Hợp chủng quốc; người ta cho rằng Hearst làm vua ở tỉnh ấy, cũng không phải là quá đáng. Tại những nơi đô hội, lắm thợ thuyền, như Seattle, Milwaukee và Baltimore, báo của ông quyền thế lắm. Tại Nữu ước, báo chí ông chiếm quá phần nửa số độc giả thành phố ấy.

Những điều thóc mách trong trận chiến tranh ở đảo Cuba

Trong cái đời phiền phức của chúng ta hiện thời, một người dầu chuyên chính hết sức như Hitler hay Mussolini, không có thể một mình tuyên chiến với một nước khác được; chỉ có liên đoàn các chủ nhà băng, chủ hãng bán khí giới và những nhà cầm quyền thống trị có thể gây ra chiến tranh, nhưng là số «đông người» kia, chứ một Hitler, một Mussolini hay một Tưởng-giới-Thạch thì cũng co vòi chịu phép. Thế mà, không ai ngờ năm 1898, William Randolph Hearst, vì muốn thâu mối lợi riêng cho y, đã đem Hợp chúng quốc lăn vào cuộc chiến tranh quá vô ích; cuộc chiến tranh ấy là cái thủ đoạn đầu tiên của chính sách đế quốc mà Hợp-chúng-quốc đeo đuổi từ lâu tới giờ.

Tờ báo «Examiner» của ông ở San Francisco làm rung động lòng ái quốc của dân chúng, vì thế mà số báo xuất bản tăng lên xấp bội. Thế rồi, tự tin ở sức mình với những điều đã kinh nghiệm ở báo Examiner, ông bèn mang cái óc hiếu chiến, hiếu thắng của ông, từ bờ hồ Thái bình dương sang bên kia bờ bể Đại tây dương, tới Manchattan, thực hành cái thủ đoạn của ông và lợi dụng cuộc nội loạn năm 1895, ở đảo Cuba, thuộc địa của Tây ban Nha.

Báo giới Nữu-ước — trừ một vài tờ ra, như: Herald và Evening — đều tỏ ra thái độ bênh vực cái hành vi của bọn nổi loạn, không ai nghĩ tới sự đem Hợp chúng quốc can thiệp vào chuyện đó. Ấy vậy mà Hearst đến ngụ ở Nữu-ước, rồi đem tờ báo của va đăng tin cho công chúng rõ việc binh lính Tây ban Nha hằng ngày chém giết tù phạm, hành hạ dân quê, giết hại đàn bà con trẻ v. v...; tờ «Journal» của ông hằng ngày công kích cái cử chỉ vô nhân đạo của quân lính Tây ban nha. Tất thấy báo chí của ông đều hô hào khuyên nhủ Hợp chúng quốc phải can thiệp vào. Cuối phủ Hợp chúng quốc bèn cho chiếc chiến hạm Maine tới đậu phòng ngữ ở hải khẩu Havane. Tàu Maine bị nổ vỡ, duyên cớ vì sao chẳng rõ, bí mật lắm. Thế mà sáng mai, tờ Journal của Hearst quả quyết đăng tin rằng: «tàu Maine bị vỡ làm đôi bởi một chiếc tàu bên địch». Công chúng Nữu-ước, sẵn có tánh tò mò, hiếu kỳ, nô nức muốn biết cái tin ấy; nhờ thế mà tờ Journal xuất bản kỳ ấy tới 1.025.624 số, gấp hai tờ «World» (tờ báo cạnh tranh với tờ Journal, và cũng là tờ báo bán chạy nhất ở Nữu ước về thời kỳ ấy; rồi từ ngày 18 février 1868 trở đi, trên các báo của Hearst ngày nào cũng in cái đề mục: «Chiếc chiến hạm bị hại bởi bọn làm phản», rồi bắt chước cử chỉ của nhà văn sĩ Lewis Caroll, báo chí Hearst tuyên bố: «Chúng tôi nói lần thứ nhứt, chúng tôi nói lần thứ hai, chúng tôi nói lại lần thứ ba, như thế thì những điều chúng tôi nói đều đích xác rành rõi, công chúng độc giả còn ngần ngại gì nữa».

Tháng ba năm 1898, một tờ báo hằng ngày của Hearst ở Nữu-ước viết: «Chiến tranh là một vấn đề có quan hệ tới danh dự của Hợp chúngquốc,không thamdự vào chiến tranh, tức là truất tổ quốc chúng ta xuống đẳng cấp hèn mạt, đáng sỉ nhục». Công việc bô hào có hiệu quả; những việc bất hòa xảy ra giữa [illegible] nước Tây-ban-nha và Hợp-chúng-quốc. Chiến tranh bắt đầu gây ra, thì Hearst lại thi thố một thủ đoạn khác rất khôn ngoan. Muốn ngăn cản đoàn hải quân Tây ban Nha do đô đốc Camara chỉ huy, không cho vượt qua sông đào Suez để đánh chiến hạm Mỹ ở Thái bình dương, Hearst bèn viết thư báo tin cho người phóng viên báo ông ta ở Âu châu là ông Jame Creelman, bảo y phải mua một chiếc tàu, cho chạy vào kênh Suez, đánh tàu đắm vào kênh để trám đường lại, không cho tàu bên địch vượt qua. Điều ấy có xâm phạm đến hòa ước quốc tế và có thể gây chiến tranh với nước Anh nữa kia; nhưng nhờ cái hành vi lỗ lãng và ngông đời ấy, mà tờ «Journal» của Hearst tăng số báo lên hành hằng ngày lên xấp mười, và luôn luôn đăng tin thắng trận của quân Mỹ, để gợi lòng ái quốc của công chúng.

Chủ-nghĩa Nhật-nhĩ-mạn và chủ-nghĩa Mả-khắc-lư

Năm 1914. Randolph Hearst đem lòng ham mến dân tộc Nhật-nhĩ-mạn, căm giận nước Anh và ghét nước Pháp; vả lại số đông độc giả của ông phần nhiều là người Ái-nhĩ-lan (Irlande, hải đảo thuộc dưới ách thống trị của Anh cát lợi và người Đức. Ông cực lực công kích các nước đồng minh (trong kỳ Âu châu đại chiến 1914-1918) và ra sức ủng hộ nước Đức của Hoàng đế Guillaume II, ủng hộ cho tới ngày Hợp chúng quốc — không buồn nghe theo Hearst nữa — nhập làm bạn đồng minh giúp Pháp.

Ngày 26 tháng hai năm 1917, Hearst cũng đổi lòng xưa, khuyên Hợp chúng quốc đi đánh Đức ý chí. Ông bèn đánh điện tin cho viên nhà nhiệm tờ báo «Amécican» của ông rằng: «Phải in lên trên cái đầu bài báo những quốc kỳ Mỹ. Tất thảy báo chí của chúng ta đều phải tỏ lòng ái quốc, không do dự gì nữa, và không được — hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp — công kích chính phủ, và phải tán dương đồng minh».

Hiện giờ, cái mà Hearst sợ hãi và phản đối kịch liệt nhứt là nạn Cộng sản. Trên một tờ báo của ông ta, nơi trang nhất, có đăng một cái đầu đề to tướng: «6 triệu dân quê đang chết đói, mà bọn Sô-viết lại thâu thập lúa gạo vào kho chính phủ hết thảy». Rồi thì nhà phóng viên Thomas Walker (mà công chúng lầm là người đã du lịch lâu năm khắp nước Nga) gởi về đăng lên báo những bài phóng sự công kích nói xấu Liên bang Sô viết Nga. Nhưng sự thực thì — theo cuộc điều tra của Louis Fischer đăng ở báo The Nation, và nhiều chứng cớ hiển nhiên khác — thì Walker chỉ [illegible] ngay tại Nga trong 13 ngày mà thôi, và những điều quan sát của Walker đều bá láp hết!

Rút cục lại, William Randolph Hearst thủy chung vẫn mến phục Aldolf Hitler, và muốn trừ diệt tận gốc cho hết cái mầm cách mệnh của đồ đệ Mã-khắc-tư ở Hợp-chúng-quốc.

(*Lược dịch theo báo Lu*)
Liễu-Sơn NG.-CÔNG-HÀ

BỊNH HO

Bịnh ho là bịnh rất nguy hiểm, bao đầu ho giả không điều trị thành chứng ho lao. Người có bịnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bịnh lắm. Nhớ!

Thuốc ho BẮC-BỬU
Hiệu Nhành-Mai

Từ Nam ra Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc hết sức hay. — Trị bịnh ho thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ thấy bớt đàm, hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu, mỗi ngày hết ho. Hiệu thuốc nầy có cầu chứng tại Tòa và khắp cả Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-lý bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm, ho cảng, đàn bà ho mòn, ho đàm chiến, ho đến nỗi khan tiếng đông đặc thuốc nầy thì qui ngài sẽ khen tặng vô cùng, vì mới rõ lời tôi nói là đúng với sự thật. Có gởi bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0$10. Các nhà buôn có bán, mua sỉ lời nhiều, do:

Nhà thuốc NHÀNH-MAI
203, Pont-Blanchy — TÂN-ĐỊNH
HANOI: do nơi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Cuirs
HUẾ: Viễn-Đệ, 11 quai de la Susse và các Đại-lý đều Khuynh-Diệp đều có bán thuốc ho nầy.

TRỪ TUYỆT BỊNH SIẾNG
THUỐC
SIẾNG
Hiệu Nhành-Mai

Ai dùng thuốc nầy không hết bịnh, xin một tỉ thường mười, và đăng giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.

(*Hàng bổ sung*) *giá 0$30*

Bịnh siếng năng thuốc nầy vào thì hết liền (Kỳ thật) Qui vị mắc phải chứng bịnh siếng. Dầu đau lâu, dầu nặng thế nào, dùng đến thuốc nầy trừ tuyệt bịnh, hiệu nghiệm như thần.

Chứng siếng sinh ra bởi đàm tánh đông trong tỉ phổi, phải không thông, hơi thở khó khăn. Đàm tánh càng nhiều, bịt lỗ phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc, người bịnh bèn trở khó chịu vô cùng. Người yếu sức gặp lúc đàm nhiều phải bị nghẹt, thở không kịp phải ngã đuối.

Vậy khi siếng, bất luận đau lâu hoặc mới phải đều nặng nhẹ thế nào, dùng đến thuốc nầy hiệu nghiệm như thần, uống vào, đàm hạ, hết siếng tức thời. Khắp nơi có bán nơi chỗ đại lý Nhành Mai. Mua sỉ do nơi nhà thuốc Nhành Mai 203 Pont Blanchy Belle postale n° 42 Saigon.

Giá mỗi vỉ 0$30

HUẾ: Viễn Đệ 11 quai de la Susse, và các chỗ đại lý đều Khuynh diệp có bán thuốc siếng nầy.

Dùng sữa
"LE GOSSE"
Sữa «LE GOSSE» rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.
Bao thầu cho Nhà-nước năm
1932-1933
Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.
Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.
HIỆU GIẤY XANH: *Giá mỗi hộp*.....0$30
Đại lý:
ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUÉ — TOURANE — QUINHON

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 69 — *Dịch-giả:* Nam-Son

Viên cai tàu Gô-ma đã mạnh và đã về Mat-xây, nhưng không dám đến ra mắt ông Mô-Ren; ông Mô-Ren được tin, bèn thân hành đi tìm người. Nghe Bê-nê-lông kể chuyện, ông đã biết Gô-ma là người can đảm nên cố tìm cho gặp đặng yên ủi, và trả bạc lương.

Khi ông Mô-Ren ở trên thang lầu bước xuống, thì gặp Bê-nê-lông lên. Bê-nê-lông bận bộ đồ mới, bộ bợ ngợ, đứng núp một bên, nhìn sững, và sẹ sẹ đưa tay bắt tay ông Mô-Ren. Ông chủ tàu cho Bê-nê-lông sinh bợ ngợ như thế, là vì bộ quần áo mới của anh ta. Nhưng thiệt ra thì không phải thế mà là vì anh ta đã ký giao kèo giúp việc trên một chiếc tàu khác, không thể «chịu tang» tàu Pha-ra-ông nữa. Có lẽ anh ta đến để tin cho Gô-ma biết sự may mắn của anh ta và rủ Gô-ma đến xin việc làm cho vui.

Ông Mô-Ren vừa đi vừa nói:

— Tội nghiệp, biết chủ các anh có thương các anh như ta khi trước không, và có sung sướng hơn ta bây giờ không.

Đến tháng tám ông Mô-Ren càng lo hơn, một mặt lo trả nợ cũ, lại một mặt lo vay thêm nợ mới.

Ngày 20 tháng tám có tin ông đáp xe thơ, ở Mạt-xây người người đều đoán rằng cuối tháng ấy là phải khai khánh tận, nên ông cố đi xa để cho khỏi thấy việc đau đớn ấy, giao cho Ray-mông và Cô cờ-lét làm gì đó thì làm. Nhưng người ta lại lầm một lần nữa; đến ngày 31 tháng tám, phòng thủ quỹ cũng mở cửa như thường, và Cô-cờ-lét xem các trái phiếu người ta đem đến một cách rất kỹ và rất tự nhiên rồi đếm tiền trả hẳn hòi.

Người ta không ai hiểu gì hết, và lại triển cuộc khánh tận của ông đến cuối tháng chín.

Người nhà ông Mô-Ren đều ngóng chờ ông vì đoán chắc thế nào cuộc lữ hành của ông đó cũng có thể cứu ông được.

Ông Mô-Ren nghĩ đến Đăng-Lát nhà triệu phú có mang ơn ông: nhờ ông giới thiệu cho vào làm ở nhà ngân-hàng Tây-ban-nha và bắt đầu làm giàu từ đó. Hiện nay người ta nói Đăng-Lát có riêng đến những sáu hoặc tám triệu. Anh ta không cần phải bỏ ra một đồng xu nhỏ cũng có thể cứu ông Mô-Ren được: anh ta chỉ đứng bảo đảm cho một trái khoản, tức thì ông Mô-Ren được thơ đi nhiều. Ông nghĩ đến Đăng-Lát đã lâu, nhưng tính không thêm cầu cạnh, nếu chưa đến cái cảnh «không được đừng».

Ngày 1 tháng chín ông trở về với vẻ mặt thất vọng, vì Đăng-Lát thẳng tay bác khước, nhưng ông không phàn nàn, không cần nhắn gì hết, ông chỉ vừa hun vợ hun con vừa khóc, và bắt tay Ray-mông, rồi đi thẳng vào phòng giấy, gọi Cô-cờ-lét cùng theo.

Bà Mô-Ren và cô Ruy-ly nhìn Ray-mông mà nói:

— Chết mất! chết mất!

Rồi bàn định rằng Ruy-ly phải viết thơ cho anh cô là Mát-xi-liêng ở Ni-mơ gọi về lập tức.

Mát-xi-liêng chưa đầy hai mươi hai tuổi, là một chàng thanh niên cứng cát ngay thẳng. Khi chàng đến tuổi kiếm nghề làm, thân sinh chàng không buộc chàng làm nghề nầy nghề kia, mà hỏi ý chàng. Chàng tỏ ý muốn làm quan binh, ông bèn cho thi vào trường quân bị. Chàng ra trường quân bị với chức Lục-quân thiếu-úy. Một năm nay chàng giữ chức ấy và có hy vọng được thăng lên trung-úy. Trong quân đội, Mát-xi-liêng có tiếng là đúng đắn, không chỉ đúng đắn với kỷ-luật trong trại lính, mà còn đúng đắn với bổn-phận làm người nữa. Vì từ cách như thế nên tuy tuổi chưa bao lắm, mà chàng đối với thân sinh chàng đã có ảnh hưởng nhiều.

Mẹ chàng và em chàng thấy tình cảnh trong gia đình đã đến chỗ tột bực nghiêm trọng, nên mới định gọi chàng về.

Mẹ con bà Mô-Ren nghĩ đúng, vì ông Mô-Ren cùng Cô-cờ-lét vào phòng giấy ông, một hồi thì thấy Cô-cờ-lét trở ra mặt tái mét, và hoảng hốt.

Ruy-ly muốn hỏi thăm, nhưng Cô-cờ-lét không dừng, chạy thẳng xuống thang lầu, và đưa thẳng tay lên mà la:

— Thưa cô, thưa cô, nguy lắm! ai có ngờ!

Một hồi sau, Ruy-ly lại thấy Cô-cờ-lét trở lên mang hai ba quyển sổ, một cái xếp bạc và một dấy bạc.

Ông Mô-Red xem sổ, mở xếp bạc, đếm bạc.

Số hiện có được sáu hoặc tám nghìn phật-lăng; số sẽ thâu đến ngày 5 được bốn, năm nghìn; cả thảy nhiều lắm là mười bốn nghìn phật-lăng. Mà phải trả đến hai trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm phật-lăng Thiếu to!

Nhưng khi ông Mô-Ren xuống ăn tối, có vẻ điềm tĩnh. Cái vẻ điềm tĩnh ấy lại càng làm cho mẹ con bà Mô-Ren sợ hãi hơn nữa.

Thường sau bữa ăn tối, ông hay đến nhà xẹt uống cà-phê và xem báo; hôm ấy ăn xong ông trở lên phòng giấy liền.

Còn Cô-cờ-lét thì có bộ sững sờ. Một phần ngày anh ta ngồi trên một viên đá ngoài sân, để đầu trần, mặc dầu trời nóng đến 30 độ.

Ray-mông cố an ủi hai người đàn bà, nhưng anh ta ăn nói đã dở mà lại còn không làm bộ vui tươi được, vì biết quá rõ tình hình nhà Mô-Ren.

Tối lại, hai người đàn bà thức mong ông Mô-Ren ở phòng giấy xuống sẽ vào phòng họ; nhưng họ nghe ông đi ngang trước cửa phòng họ mà lại nhón chưn tuồng như để cho họ không nghe mà gọi ông.

Họ lắng tai nghe. Ông vào phòng ông và gài chốt phía trong.

Bà Mô-Ren bảo con đi nghỉ; nửa giờ sau, bà cởi giày sẹ sẹ ra hành lang nhìn xuyên qua lỗ khóa xem thử chồng bà làm gì... trong phòng ông. Ra hành lang, bà thấy có bóng người đi lui: Ruy-ly cũng lo sợ mà đến xem trước bà.

Cô Ruy-ly lại nói với bà Mô-Ren:

— Cha đương viết.

Hai người đứng lặng yên mà đoán.

Bà Mô-Ren cúi mình nhìn qua lỗ khóa. Ông Mô-Ren đương viết thật, có đèn cô Ruy-ly không để ý mà bà Mô-Ren thấy rõ là ông viết trên giấy tin-chỉ. Bà biết là ông viết di-chúc, bà sợ hãi run rẩy đến nỗi không ra tiếng.

Một hôm sau, ông Mô-Ren cũng cứ giữ vẻ mặt điềm tĩnh; ông vào phòng giấy làm việc như thường, trở xuống ăn trưa như mọi ngày; duy có sau bữa ăn tối, ông bảo Ruy-ly ngồi gần bên ông, ôm đầu cô mà ấp vào ngực ông rất lâu.

Sau đó, Ruy-ly liền mét với mẹ cô rằng cha cô bề ngoài xem điềm tĩnh, nhưng cô nghe như quả tim của ông đập mạnh lắm.

Hai ngày cũng lựa tựa như thế. Đến ngày 4 tháng chín, ông Mô-Ren hỏi lấy lại chìa khóa phòng giấy ông nơi Ruy-ly.

(*Còn nữa*)

https://tieulun.hopto.org

Đây là trà Liên-Tử hai con Bò Đỏ

của bổn hiệu, ngon thơm danh tiếng, bọn gian hàng mua đem về MỞ LẤY TRÀ NGON RA, ĐỔI TRÀ XẤU VÀO, qui khách có mua nhầm mở ra coi kỹ lại, nếu phải TRÀ NGON NHƯ LÚC TRƯỚC thì dùng mua, nếu trà xấu hơn thì đừng mua. đó là trà ngả, xin lưu ý

NGHI-NAM-PHONG, 81 rue des Jardins CHOLON cũ

TỘI CHA LÀM CON CHỊU

Chúng ta có thể đánh đổ phá tang đặng không?

Thế-kỷ nầy ai nghe qua câu chuyện trên đây cũng lấy làm lạ nhiên hết sức, nhưng mà không dám, độc giả hãy coi đến sẽ thấy rõ, là đối với luật hình kia, còn với luật thiên nhiên của Tạo-Hóa thì không khi nào tránh khỏi.

Như người mắc bệnh phong-tình không tuyệt nọc để di truyền cho con thì rõ ràng là tội cha làm con chịu. Vậy chúng ta muốn đánh đổ phá tang nó, thì người mắc phải bệnh phong-tình, bất cứ là nặng nhẹ, lâu mau đều cho độc nhập vào cốt đi nữa, mau tìm thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG-HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN dùng sẽ dứt tuyệt, khỏi căn trừ căn, không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn. Chắc như vậy, nhà thuốc dám cam đoan. Có bán lẻ khắp nơi.

Hội bơi! Hội thể-thao! Đoàn Hướng-đạo! Người lịch sự!

Nhà chế-tạo An-Thành

Mới chế ra thứ áo chemisette col rond élastique kiểu tối tân ở Đông-Dương chưa từng bao giờ, chỉ những người lịch sự mới có thể dùng được, bán giá đặc biệt là 0$90 1 cái màu trắng hay màu bleu marine, chemisette Avia 0$70, Elégant 0$50, Sellar 0$70, quần Bơi hay quần tắm bể.

Slip de bain en laine 1$30, Slip coton 0$50, Maillot de bain en laine 2$50, en coton 0$80, Pull'over Doctorat en pure laine 3$00, pull'over Sellar en pure laine kiểu mới 3$50. Tusser soie 1$50 1 thước. Lụa Hà-đông đủ từ hạng 0$35 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60, hạng tốt đặc biệt 0$75 một thước.

Mới về rất nhiều cravate 0$80 1$00 — 1$20 1 cái.

AN-THÀNH

N° 41, Phố hàng Bạc, N° 41

HANOI

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CỐ-TINH BỔ-THẬN

CHỦ

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thần-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các những sưng, lở, ghẻ — Giá rẻ gần rẻ ít đau, mạnh nhanh — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở xứ đàng chẳng đắt đa, mua trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nếu lấy 7$50

CỐ-TINH BỔ-THẬN

THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ: Dinh-tinh, mộng-tinh, ngoại-tình — Khi sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, môi khô — Sâm nhung tinh nghĩ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị vân vân.... Dù nặng nhẹ, đều dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nếu lấy 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« .... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi-trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

« .... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu « rất quí như SÂM một ong v. v... trị chứng đau thận di-tình ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

ĐÃ SINH RA KIẾP Ở ĐỜI AI KHÔNG PHÒNG-TÍCH LÀ NGƯỜI VÔ DUYÊN

100 người có tới 90 người bị bệnh PHONG-TÍCH. Lắm khi bị bệnh mà không biết bệnh gì, có đợi bệ dưới nầy một rồi:

Cơm no, rượu say, gió hàm tinh dục hoặc đi ăn đi ngủ hay đi tắm ngay nên thọ bệnh, gọi là bệnh PHÒNG-TÍCH, không phải đau dạ-dầy, không phải đau bụng tỉnh-nước.

Khi thọ bệnh: Thấy: ớp hơi, tức ngực, chán cơm không biết đói, đa-hậm hức, bụng nổi bành bệnh, hai đầu vai đau nhức thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) khi rên bụng kêu ... khi đau bụng, khi đau lưng, đau ran trên mắt, người thường ngáo ngán, buồn bã chán ngán, bị sáu nhức mỏi nhiều, ăn bụng đầy. Chỉ một viên là:

PHÒNG-TÍCH

TRẦN-DƯỢC « CON CHIM »

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ:

HUẾ: Vĩnh-Thọ, 55, phố Gia-Long

TOURANE: Nguyễn-bá Tỉnh số Quảng-Cẩ

NHATRANG: Kim-Anh, Librairie;

PHANTHIẾT: Lê-Nam-Hưng, Commerçant;

QUINHON: Đồng-Lập, Annam Khái-Định;

QUANG-NGÃI: Cát-Hưng ở Sông-Vệ;

BOCTRANG: Nguyễn-Mạnh, Hotel à Calcom,

VINH: Hà-thế-Lan Annam Vĩnh-Huy;

VIENTIANE: Nước Phan-thị-Lộc, rue Tuforlay

THAKHEK: Đào-Tiến Annam Khái-Khái-Tiến.

LUANGPRABANG: Trần-văn-Chú, Entrepreneur

Các tỉnh khắp Trung-Nam-Bắc có đại-lý

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Ấn-tử Kim-tiến 1936

178 bis, Lachtray — HAIPHONG

Cuộc nội loạn ở Tây ban nha

Loạn quân vẫn còn cầm quyền ở Maroc

Paris, 3-8 — Loạn quân vẫn còn cầm quyền ở Maroc thuộc Tây ban nha, ít ra cũng về mặt quân binh. Điều ấy không ai chối cãi được.

Hiện nay Đại tướng Franco có đến 60.000 quân lính làm bộ binh, toàn là lính lê dương và lính Maroc, tập luyện đã sinh. Với số quân lính ấy sẽ phải kể thêm những đảng viên phe vũ tinh tuyển đầu quân, cảnh binh vệ binh...

...và đánh hơn quân Chánh phủ tại Cepillo

Lisbonne, 4-8 — Một toán loạn quân từ Valencia kéo đi Alcantara đánh hơn quân Chánh phủ ở Cepillo, gần biên giới, trước thành phố Montalvos (cách Bồ đào nha) 12 vỏ quân bỏ 25 lính phải trốn sang Bồ đào nha.

Nhưng lại thua quân Chính phủ ở Somo-Sierra

Madrid, 4-8, — Hôm qua vào lúc 5 giờ, loạn quân đánh quân Chánh phủ trên mặt trận Somo-Sierra. Quân Chánh phủ đánh lui được loạn quân Bá lan g ấn 300 người chết hoặc bị thương, bên Chánh phủ 80 người.

Lại có tin một đội máy bay của Chánh phủ đi ném bom phá các đồn trại của loạn quân ở Sarragosse và ở Aragon. Quân Chánh phủ đã đánh lui loạn quân về phía Bắc.

Ở Valence và Badajoz, quân đã làm ăn lại như thường.

Loạn quân đương lo bao vây kinh thành Madrid

Một toán loạn quân Z.mora kéo đến cùng với đoàn quân khác bao vây kinh thành Madrid, lại [illegible] quân lính ở Castellandelaplana và ở Valence nổi lên theo về loạn quân.

Loạn quân ở Cazares đánh lui quân Chánh phủ ở gần Ciudad Réal. Quân Chánh phủ có 200 người chết.

Một chiếc tàu chiến của loạn quân ném bom vào Gijon, làm cho nhân dân chết rất nhiều. Chủ tỉnh Gijon tuyên bố nếu còn ném bom nữa thì sẽ bắn 2500 loạn quân bị bắt cầm tù. Nghe lời tuyên bố loạn quân thôi ném bom liền.

Quân Đức đến Maroc làm gì?

Paris, 4-8 — Hôm qua có hai chiếc chiến hạm Đức đến Ceuta. Lại có tin ở Pétouan rằng hai chiếc chiến hạm ấy chở đến 2.000 lính. Người ta rất lấy làm lạ sao thái độ của nước.

THÁI ĐỘ CÁC NƯỚC

Đức bằng lòng giữ thái độ trung lập

Berlin, 4-7 — Ông Neurath có tiếp Đại sứ Pháp ở Berlin. Chính giới người ta nói nước Đức bằng lòng giữ thái độ trung lập đối với cuộc nội loạn Tây ban nha, theo lời yêu cầu của Pháp, nhưng có điều kiện là Nga cũng phải theo như thế.

Thơ trả lời của Đức theo ý ấy có lẽ sẽ đến Paris hôm nay.

Anh cũng vậy

Londres, 4-8 — Thơ của Chính phủ Anh trả lời cho Pháp đã đưa sang tòa Đại sứ Pháp ở Londres. Anh thuận theo lời đề khởi của Pháp.

Duy Ý còn chưa trả lời

Rome, 4-8.— Ông Ciano tiếp Đại sứ Pháp và nhận thơ; nhưng chưa trả lời vì còn phải chờ biết ý kiến Mussolini hiện vắng mặt ở Rome

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ

DỄ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU

mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 68, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

Hơi người bị bệnh hen, nên thở cho dễ chịu!

Thật không gì khó chịu bằng sự khó thở! Lúc đi, lúc chèo thang lắc, hễ khó thở thì ho sù sụ ngay, khạc nhổ luôn, chả làm sao cho người được.

Biết bao nhiêu người có bệnh hen, bệnh ho ra đờm, trông người ta đi lại nhẹ nhàng mà không ước ao được như vậy sao?

Nếu các người muốn được như mọi người, nếu muốn biết đủ các sự vui sướng ở trên đời, nếu muốn sống thì nên theo lời khuyên của chúng tôi: uống thuốc ngọt Vosges Cazé.

Sự đau đớn sẽ chông hết ngay, thở được nhẹ nhàng dễ chịu, vì thuốc ngọt Vosges Cazé không thể nào không chữa khỏi bệnh ho sổ mũi, bệnh hen tức bực, nghe như gió thổi trong ngực và ho cả ngày.

Sirop Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu:

Thi-văn với thời-đại

Dĩa hát Phước-Cương mới

XUẤT-BẢN TRONG THÁNG JUIN 1936

Dĩa cổ Năm Phi giá chỉ có 2$00

Máy hát «DODGLUS» có 14 kiểu khác nhau:

Modèle 100, bán rao hàng	12$00
700, hát 1 mặt rưỡi dĩa	14.00
955, hát được 3 mặt dĩa	16 00
565 hát 3 mặt dĩa có máy ngừng	18 00
1000, có máy ngừng, hát 3 mặt dĩa, kiểu thật đẹp	22 00
Dĩa ca Huế, Ả-đào, chèo cải-lương	1 50
— hát Quảng-đông, dĩa Triều-châu	1 50
— hát Tây, dĩa đàn khiêu-vũ	1.50
— đờn Tàu, điệu khiêu vũ	1.50
— đờn hát điệu khiêu-vũ Nhật-bổn	1 50
— đờn ngâm, dĩa hát Lào	1.50

Qui ngài mua hàng gởi lãnh-hóa giao-ngân khỏi chịu cước phí. Có mục-lục máy và dĩa hát 1936.

LÊ - VĂN - TÀI

Agent exclusif des Disques et Phonos

82 Rue Georges Guynemer

SAIGON

CHẾT BẤT NGỜ!!!

Lậu, Dương-mai, Sang độc

Chẳng nên nghe những lời rao quá đáng: Nào rẻ tiền, nào mau mạnh trong ít tiếng đồng hồ, rồi dụng thứ nào đúng thứ nấy. Đó là những phương thuốc uống làm cho nọc độc nhập vào cốt nên uống vô thấy đỡ ngay, nhưng hết sức nguy hiểm cho tánh mạng sau nầy, vì gốc độc đã ăn thâm vào ngũ-tạng và lục phủ. Nếu thức khuya, tâm công nhiều, uống rượu nhiều thế nào cũng trở lại (thành bệnh lâu năm) hành nóng lạnh, tay chân nhức mỏi, đau xương sống, đau cùng tất lóc, đau thắt ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu không thông, có chút mủ, hay là như sợi chỉ, hoặc cho vợ con vì gốc độc di truyền (bởi thế nên có nhiều người bệnh không biết rõ, nói tôi đau bệnh Phong-tình, uống thuốc hết rồi, không chơi bời nữa, sau bệnh trở lại)

Vậy phải tìm cho đặng thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt nọc đặng, như thuốc:

Sưu độc Bá-ứng-hoàn

hiệu ÔNG TIÊN là một thứ thuốc bí truyền, gồm trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh Phong-tình như: Lậu, Tiêm-la, Cốt khí, Sang độc, Dương-mai, Hột xoài, bất cứ nặng nhẹ lâu mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG-HOÀN hiệu ÔNG TIÊN cũng tống lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ căn, không hại đến sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Người bệnh muốn dùng thuốc SƯU-ĐỘC BÁ ỨNG-HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN khỏi lầm lạt những mấy thứ thuốc khác, nên hỏi trước những người có dùng rồi mới tin chắc, hay là mời đến nhà thuốc chánh tại Phú nhuận cùng các chi-nhánh dưới đây, chúng tôi sẽ đem cách thí nghiệm và thơ chứng bịnh ở các nơi, cho người bệnh thấy rõ thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG-HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc.

Khỏi chưa chắc tuyệt nọc

Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh Phong-tình như: Lậu, Tiêm-la, Cốt khí, Hột xoài, Dương-mai, v. v...., dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là dứt tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiểu tiện bón huất, nếu để lâu sanh ra [illegible] thì dùng thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG-HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN, và trong mình đặng nhẹ nhàn thơ thới, đó là nọc độc hay còn ẩn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết dứt.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh Phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau, mai mạnh, huyết trắng ra dầm dề, lộn mề lộn máu, hôi tanh khó chịu, lầm tưởng là đau tử cung hay là bạch đái hạ, dùng thuốc hết tiền mà bệnh không mạnh, đến đổi phải thiệt mạng. Vậy phải dùng thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN mới hết đặng.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót đặng, mình mẩy ghẻ chốc, u nhọt, lở lói cùng mình, mau dùng thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu.

Chúng tôi dám nói quả quyết và làm sam đoàn ngoài thuốc SƯU-ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN ra chưa chắc có thứ nào trị đặng tận gốc và tuyệt nọc các chứng bệnh Phong-tình.

ÔNG-TIÊN

TỔNG-CUỘC Tél. 20.773

Số 82-84 86-88 90 92, Rue P. Blanchy Prolongée, Phú-nhuận -:- SAIGON

Y-Khoa Học-sĩ: TỐNG-VĂN-VIỆT và NGUYỄN-NGỌC-CHÂU

Chuyên môn bào chế cao, đơn, hoàn, tán chữa đủ bệnh, được quyền chứng nhận của Chánh-phủ Pháp và được Đức Đại-Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng

CHI-CUỘC TRUNG-KỲ

HUẾ — 51, Rue Gia-long; TOURANE — Rue Verdun; QUẢNG-NGÃI — Rue Cửa Tây

nơi có bán tại: Thông-Hoạt, Quảng-trị; Thuận-Long, Đồng-hới; Hồ-văn-Ba, Quinhon; Vĩnh-Huy-Đường, Faifoo; Quảng-Xanh-Đường, Ninh-hòa; Mộng-Lương Thư-Quán, Nhatrang; Đồ-Quang, Phanrang; Diệp-Á-Dinh, Đồng-ích; Bùi-thế-Viễn, An-khê; Nguyễn-đức-Bá, PLEIKU, và khắp Đông-dương trên một ngàn Đại-lý với năm chục Phân-cuộc, nơi nào có treo bản hiệu ÔNG-TIÊN thì có bán.

HOÀNG - VĂN - ÁP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thình thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mủ hay nước đái nó trắng như sợi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt như thế thì phải kịp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả sinh đẻ, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG-VĂN-ÁP, 47, Phố Ninh-xá, BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đã như thường, chớ bản hiệu không cần bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình đăng ra, như thế chỉ khó tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc của hiệu hay đã có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$00, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi ít tiền trước, còn gởi lãnh hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XÀNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant: NGUYỄN-THÚC-KHANG

https://tieulun.hopto.org

SỐ 945 NGÀY THỨ BA 11 AOUT 1936

PHỤ - TRƯƠNG TIẾNG - DÂN

Một tờ báo trong khám tù mỗi kỳ xuất bản 15.000 cái

Ở xứ ta mấy năm gần đây, báo và tạp chí xuất bản ngày một nhiều tính tất cả có trên 100 thứ, ở trong hoàn cảnh khó khăn, hoặc vì chánh trị, hoặc vì kinh tế, có nhiều tờ ra đời được mấy tháng, đôi ba số thì đã nhắm mắt, các nhà văn sĩ nhiều khi phải gác bút.

Hơn nữa thế kỷ hấp thụ Âu-hóa, sự nghiệp báo chí ta như thế, ở thân quê lại còn đến hơn 80 phần trăm người chưa biết tờ báo là cái gì, không kể tù tội không được đọc báo.

Thế mà ở lại một khám đường lớn ở nước Bỉ, bọn tù tội lại có tờ báo sống đến 20 năm nay, mỗi kỳ xuất bản 15.000 tờ, việc biên tập quản lý toàn do người tù trong lao làm hết cả.

Nhứt người tại tù, thân thì lại ngoại, cảnh ở tù là thế nào, ta cũng dễ hiểu được, mà bọn tù ở Bỉ chủ trì được một cơ quan ngôn luận, to lớn như thế, thực là nhờ chế độ xử họ lao thành, giá ở xã hội khác thì cái thân lao ngục chỉ lo làm xâu mà không xong, còn đâu nói đến tư tưởng ngôn luận.

Tờ báo nầy có từ năm 1912, khi đó ông B. chủ khám lớn ở Bỉ, có lòng nhơn đạo, nghĩ rằng hạn bị tù bị tội đó không phải toàn là người mất hẳn lương tâm, không đi vào đường tốt được: chẳng qua vì chế độ xã hội, hoặc tính thế hoàn cảnh mà họ phải sa vào đường khổ đó thôi. Nên ông định lập cho họ một tờ báo để dẫn dắt họ vào đường chính, tờ báo đặt tên là «Effort vers le Bien» nghĩa là gắn đi tới con đường tốt. Ông bèn bỏ tiền túi ra mua một cái máy in nhỏ. Có máy rồi song chưa có giấy, vấn đề ấy hơi khó, song may nhờ nhà nước có phát cho phạm nhơn mỗi tuần một ít giấy trắng, ông bảo họ đem giấy ấy đang in báo, ai nấy cũng ưng cả. Có đủ tài liệu rồi anh em mới trao bản trong lao kẻ người có tài giúp việc tờ báo, thì anh thợ khắc tanh nầy bị tội khắc con dấu giả bị án 5 năm, 10 người thợ sắp chữ (án 2 năm) 1 anh thợ máy (bị án chung thân vì đánh chết người) và mấy chục anh trợ bút (toàn bị án trong bọn ấy có một anh trước bị án chém, sau được ân giảm, đưng ra làm trợ bút.

Báo xuất bản mỗi tuần một kỳ, tác giả vẫn để ẩn danh cho sĩ tử trong khám. Được vài tháng, có thơ bạn «đồng bệnh» ở các đề Lao khác gởi về mua, họ xin trả tiền báo bằng giấy, tiền tem gởi thì nhờ có một ít tù đi làm công việc cho các quan của nhà nước, như sửa ghế, quét vôi, ở các công sở được có số lương nhỏ để chi vào 7ờ đó mỗi kỳ báo ra phải gởi đi các lao: Louvain central, Louvain secondaire, Grand central, Grand secondaire, Saint gilles, Forest, Anvers, Bruges, Namur, Tournai vân vân...

Báo ra được một năm, có một vài người tội mãn án về đem ra ngoài, người ngoài được xem, ai cũng ưa tờ báo, liền có cả 1000 người không bị tội gởi mua, tiền người ta mua đó không ai được lấy, bỏ làm của công để chấn chỉnh tờ báo; mỗi tháng [illegible] chỉ ngục lấy làm một bữa tiệc đãi anh em phạm nhơn trong tòa báo, báo càng ngày phát đạt thêm, mỗi tỉnh đều có một người tù làm phóng viên thông tin. Báo ấy cũng có đủ mục văn chương, thể thao, phụ nữ, tiểu thuyết như các báo khác.

Mỗi năm lại đặt ra giải thưởng văn chương cho độc giả, để thưởng thì tranh vẽ sơn thủy bằng mực hoặc sơn của mấy người tội vẽ.

Ở một nước văn minh, bạn ở tù cũng sướng hơn người dân xứ đã man.

Theo báo Đàn bà mới
T. P.

CÂU CHUYỆN LÀM BÁO
HAY LÀ
MÁNH KHỎE CỦA NHÀ NGHỀ

Các nhà viết báo bên Mỹ rất chú trọng về những tin tức có tánh chất làm rúng động lòng người, sôi nổi dư luận. Còn những tin tức tầm thường, dầu là sự thực, họ cũng ít cho là quan hệ. Mà phải, chính những cái « tin rúng động » kia nó kéo độc giả của họ rất nhiều. Cũng vì thế mà một nhà viết báo trứ danh Gordon Bennett, đã làm cho cả đô thành Nữu-ước phải kinh hoàng vì một bài phóng sự về cái tin : có mấy con ác thú, sư tử, hổ, báo, ở vườn bách thú bị sẩy, đương xông vào dân chúng Nữu-ước mà cắn hại..

Bài phóng sự ấy ra rồi, trong thành Nữu-ước không ai còn dám ra ngoài đường, chỉ trừ các tay lự sĩ thiện xạ rất can đảm. Mấy người nầy vác những súng, trận ngồi chờ ở góc đường suốt cả đêm, cho đến khi sáng ra thấy trên mặt báo «*New York Herald*», tức tờ báo của Gordon Bennett, có cái tin đính chánh rằng cái bài phóng sự hôm qua là lầm, và cũng may cho nhân dân thành phố vì bài phóng sự ấy không có dính dáng gì với sự thực cả. Gordon Bennett ngồi xòa tay cười thầm, vì cái tin láo kia và cả bài đính chánh đã làm cho tờ báo ông bội số xuất bản liền tay.

Một nhà viết báo khác cũng người nước Mỹ, là William Colley, một tay phóng sự đại tài, trong một quyển sách rất thú mà ông thuật chuyện bốn mươi năm làm báo của ông, có một chuyện thú trong vô số chuyện thú khác.

Colley làm chủ nhiệm cho phân cuộc tờ báo « *New-York Herald* » trên, xuất bản ở Pháp ; rồi sau làm chủ bút cho tờ « *Evening News* », nên đã chứng kiến gần hết các công cuộc lớn lao đã xảy ra trong ba chục năm gần đây. Ông đến có quan sát tường tận các cuộc hội nghị Versailles, Gênes, Sapa, Genève v. v... Chính ông đã chứng kiến cuộc giao lại hải thuyền Đức ở Bảo-hải, và trước nữa, cũng chính ông là người viết báo đầu tiên đã cỡi máy bay vượt qua eo biển Manche. Theo lời của Northcliff là người đã dùng Colley, thì ông là ông vua phóng sự, có thiên tài về việc phỏng vấn, làm cho người nào khó phỏng vấn đến đâu cũng không tránh ông nổi.

Một cái ví dụ: Khi Colley phải đi phỏng vấn một nhà tài chính nổi danh nước Anh, là Ernest Cassel. Hồi đó có tin đồn rằng ông Ernest muốn bỏ công việc, ra khỏi tài chính giới, mà về nghỉ. Vì sao mà nhà tài chính kia lại có ý kiến như vậy ? Công việc của ông vẫn tấn phát, địa vị danh vọng ông đương lừng lẫy kia mà ?

Ông Ernest lại ít ưa nói khi nào cũng làm thinh, vẫn thực hành cái câu cổ ngữ : « Sự nín thinh là vàng » Vì vậy mà Colley khi đi phỏng vấn Ernest, bước chưn đến cái đền ngay ngắn của nhà lý tài, trong lòng Colley không hy vọng tỷ nào cả. Đến đến, có người đầy tớ bận đồ đồng kiểu, quần cụt, tất lơ, ra tiếp, rồi đưa Colley vào một phòng khách ngay ngắn. Colley phải chờ đến một tiếng đồng hồ nữa. Mỏi quá, Colley suýt ngủ gật, thì thấy nhà lý tài Ernest bước vào. Colley đứng dậy, cung kính chào, nhưng nhà lý tài không đợi nói nhiều lời, liền hỏi vắn tắt :

— Ông là ai ? Đến có việc gì ?

Colley cũng tóm tắt nói trong tài chính giới ai cũng cho cái tin đồn rằng ông có ý muốn bỏ việc về nghỉ, là một việc rất quan hệ, nên tôi muốn đến phỏng vấn để biết vì sao lại có sự quyết định ấy.

— Không, không, không — nhà tài chính quả quyết nói — Tôi không nói một lời gì với ông đâu. Các cuộc quyết định của tôi, các chương trình của tôi, không can thiệp đến ai hết.

Colley cũng miễn cưỡng :

— . . . Thế nhưng còn báo giới... Báo giới là cơ quan thông ngôn của dư luận...

Ernest cười khi :

— Ông thanh niên kia, ông nói chơi sao !... Báo chương toàn nói láo cả. Trong một tờ báo nọ, người ta đã không tả tôi như là một người sung sướng hay sao? Láo biết bao nhiêu! Một tờ báo khác lại dám đặt bày rằng thân phụ tôi là một người bán đồ từ thời ở Francfort / Lào cả, tôi đã nói mà ! Tôi không để cho ông phỏng vấn đâu. Ông có thể về nói trên báo như vậy. Thôi chào ông.

Colley đáng lẽ nghe các lời xỉ mạ kia thì lui rồi, nhưng không, vẫn đứng im. Ernest dương cơn tức giận lại còn nói thêm :

— Sung sướng à ? tôi mà sung sướng ? Vì sao tôi sung sướng ? Trời ơi ! vì tôi giàu chăng ? Sự giàu sang chưa hề làm cho ai sung sướng. Ông thấy mấy cái lọ nầy ? mỗi cái tôi mua [illegible] Ông cho rằng ở đó nó làm cho tôi sung sướng sao ? Bức tranh kia, tôi mua đến hai vạn. Tấm nệm trải dưới chưn chúng ta đây là ở Ispahan lại, xưa có mấy thế kỷ, tôi không còn nhớ tôi mua đến bao nhiêu tiền. Như vậy ông tưởng đâu các vật ấy có thể làm cho tôi sung sướng sao ? Ôi ! người đời dại dột làm sao ! Tôi đã già rồi, và chỉ có một chuyện trên đời có thể làm cho tôi sung sướng được. Đức con một của tôi đương hấp hối với bệnh ho lao. Nếu tôi có thể đem tất cả gia tài tôi, cho đến trự xu cuối cùng mà cứu sống cho con tôi, thì tôi sung sướng biết bao nhiêu ! Thế mà vẫn có người lại cho rằng tiền của làm cho người đời sung sướng!... Khốn nạn thay!... Thôi tôi tiếp chuyện với ông đã lâu lắm rồi...

Nhà tài chính nói xong, không đợi chào hỏi gì nữa, xây lưng đi. Ngơ ngáo, nhà viết báo cũng ra về! Nhưng về đến tòa báo, Colley mới viết bài tường thuật lại, khi tới thăm nhà đại tài chính, và cuộc «phỏng vấn làm rúng động». Trong bài Colley đặt Lao nhiêu là đề, đề chính, đề phụ, cái nào cái nấy bằng chữ to tướng, bằng câu văn kêu hết sức :

« Một giờ tiếp chuyện với ông vua tài chính ». « Gia tài gấp mấy lần triệu phú mà vẫn khổ ». « Sự lớn lao và sự khốn khổ của Ernest Cassel », « Nhà tài chính trứ danh tuyên bố với bản báo phóng viên rằng ngài sẽ bỏ cả [illegible] v.v...

Rồi nằm nhà, Ernest tiếp báo đọc, thấy bài phỏng vấn về cái «tin thinh» của mình, lấy làm tức tối quá. Ông bèn viết một lá thơ cho ông chủ báo chỉ trích cái lỗi của người phóng sự. Bức thơ lại có giọng hăm dọa tờ báo. Mà cái lời hăm dọa của một người có thế lực trong tài chính giới, nào phải là lời nói chơi ! Thành ra ông chủ báo phải sợ, kêu Colley ra mà bảo trở lại thú lỗi với nhà tài chính đi mới êm chuyện được. Có lẽ cũng còn phương làm cho nhà triệu phú nguôi giận, vì Colley sẽ tìm lời mà xin lỗi. Mà tìm lời gì ?

Ông chủ báo lại nói :

— Ông nói gì với ông Ernest thì nói, tùy ông, đều cốt yếu là làm thế nào cho ông ấy đừng căm giận tờ báo là được.. Hoặc ông có thể nói rằng ở tòa báo ai cũng phàn nàn cho thái độ của ông, và người ta hăm không cho ông giúp việc nữa, nếu ông Ernest mà không tha lỗi cho ông, và có thơ tha lỗi cho rồi rằng để nhà báo biết... Ông sẽ nói thêm rằng ông đã có vợ, và có con, ít nữa là 6 đứa, và cả thảy đều đau bệnh lao phổi, gần chết. Đó, tùy ý ông nói thế nào thì nói, miễn là Ernest để yên chúng ta là được.

Thế là Colley trở lại cái đều ngay ngắn của nhà tài chính. Cũng người đầy tớ ăn mặc chỉnh tề lúc trước ra tiếp. Colley cho hay ý mình muốn gặp nhà tài chính. Người đầy tớ trở vào nói cho chủ biết. Nhưng có lẽ ông Ernest lại sợ bị phỏng vấn nữa, nên cho một viên thơ ký ra tiếp. Colley tỏ tình đầu đuôi cho viên thơ ký hay và nói cốt ý là đến để xin lỗi cùng nhà tài chính. Viên thơ ký lui vào thuật lại cho chủ hay, và trở ra nói :

— Ông Ernest sẵn lòng tha thứ. Nhưng ngài bảo tôi cho ông biết bài báo của ông đã làm phiền cho ngài và cái kết quả của hành vi ông đáng tiếc biết bao nhiêu.

Nói xong, người thơ ký đem đến một cái dỏ giấy, đầy cả thơ, rồi đưa tay vào lấy cầu ra một cái đưa cho Colley mà nói :

— Ông hãy đọc đi !

Colley xem, thấy bức thơ như vầy:

«Ca-trường Gaity, thứ năm

«Ông Ernest,

«Tôi vừa đọc trong báo thấy rằng ngài khốn nạn. Tôi ở vào hàng thứ nhì trong trường múa, và ở chỗ thứ ba, kể từ bên tay trái. Tôi năm nay 23 tuổi và sinh đẻ ở Wandsworth. Ai ai cũng bảo rằng tôi là một thiếu nữ rất đẹp mà tôi cũng tin như vậy. Tôi có kèm theo đây bức ảnh của tôi. Nếu ảnh tôi mà làm cho ngài vừa lòng, thì tôi sẽ đến chào ngài ngay, và rán sức làm cho ngài bớt buồn.

« T. B. — Các ngày thứ năm tôi đều mắc việc. Nhưng nếu ngài cần đến, cũng y theo ý ngài ».

Người thơ ký lại cầm ra một bức thơ khác, đưa cho Colley. Colley lại xem thấy :

« Thưa ngài Ernest,

« Tôi có đọc trong nhựt trình thấy nói ngài rất khốn khổ, và tôi tự nói : có lẽ ngài có thể tìm sự an ủi ở gần người quả phụ sang trọng dương độ xuân thì của ông chồng trước kia cũng là một tay trong tài chính giới.

« Tôi dám quả quyết rằng tôi sẽ giải khuây cho ngài được, vì chồng tôi trước kia cũng như ngài có tánh buồn bã, nhưng có một lần vì tôi chọc lắc ông ta phải cười muốn bể xương sường ».

« Tên và chỗ ở »

Đọc hai bức thơ nầy, Colley không muốn xem thêm nữa. Người thơ ký thì phàn nàn :

— Đó chỉ là những thơ ở Luân-đôn đây gởi tới. Từ khi sáng nay chúng tôi đã khởi sự tiếp những thơ ở các tỉnh. Và cả thảy đều như nhau. Rồi chúng tôi cũng sẽ tiếp nhiều thơ khác nữa, ở các thuộc địa, các thuộc địa tự trị, khắp thế giới.

Nhà viết báo trông thấy cái thiệt hại mà mình đã gây ra, thành tâm lấy làm hối hận.

. . .

Trong cái đời làm báo Colley còn có một chuyện thú nữa là khi phỏng vấn vị quan năm House. Quan năm House ở Luân-đôn (Anh) qua Ba-lê (Pháp) đi ngay qua Bá linh (Đức) và Ba-lan để dự một cuộc hội nghị, và có cho các nhà làm báo phỏng vấn. Vị võ quan nầy là bạn thân của tổng thống Wilson, và xưa nay vẫn không chịu tiếp các nhà báo, nhưng vì người ta quá nài nên ông mới chịu để cho phỏng vấn. Vả trong khi các nhà báo hỏi, thì ông trả lời qua loa cho qua chuyện thôi. Bữa đó, khi các nhà báo chờ sẵn ở phòng khách, khi ông ta tới là các nhà báo đều bao vây bốn phía, dở viết và sổ tay ra...

Quan năm House khởi sự hỏi :

— Thưa các ông, tôi cảm ơn các ông đã ân cần đến tiếp tôi. Đối với các ông, tôi muốn thành thật nên tôi tuyên bố trước rằng tôi sẽ không trả lời những câu hỏi gì có tánh cách chính trị. Các ông có thể hỏi tôi về những đều gì tùy ý các ông, nhưng tôi vẫn giữ cái quyền muốn trả lời về đều gì tùy ý tôi.

Hồi đó, các câu hỏi kế tiếp nhau :

— Ngài có gặp Hoàng-đế Đức không ?

— Không, tôi không gặp Hoàng-đế Đức.

— Ở Bá-linh, ngài có gặp thủ tướng không ?

— Có.

— Ngài có thể nói cho chúng tôi nghe những đều gì mới trong khi hội đàm với thủ tướng Đức không ?

— Không.

— Ngài có sẽ làm tờ trình về Hoa-thịnh-đốn không ?

— Tôi chưa biết.

Các câu hỏi có quan hệ đều kế tiếp nhau, với những câu trả lời «qua chuyện» ấy ! Các nhà báo đều tỏ vẻ thất vọng. Trong khi đó Colley bước tới cảm ơn vị quan võ và nói :

— Thưa thượng quan, chúng tôi cũng hiểu vì sao ngài không muốn bày tỏ ý kiến về cuộc diện chính trị hiện thời. Nhưng tôi dám xin hỏi ngài một đều : trong cuộc hành trình của ngài ở Pháp, từ biên giới cho đến kinh thành Ba-lê, ngài có trông thấy những cây tân không ?

— Có, tôi thấy nhiều lắm.

— Trong lúc mùa xuân nầy, các cây tân ấy có hoa không ?

— Có lắm. Tất cả đều có hoa.

— Cảm ơn thượng quan. Chúng tôi đã làm phiền thượng quan nhiều.

Thế là qua ngày sau, tờ báo của Colley, ở Nữu-ước, đăng ở trương nhứt một bài dài với cái tựa : « Cuộc hành trình của nhà quan sát của chúng ta, quan năm House, không phải vô ích. Quan năm nói đã quan sát thấy ở Pháp cây tân đều ra hoa ».

GIANG-HẠ *thuật*

Một bài biệt-tác trong văn giới ta, so với Chinh phụ ngâm, Cung-oán, Chinh Trượng Kiều đồng là một áng văn chương tối xuất sắc của tiên văn hào nước ta mà ngày nay còn lưu truyền, là :

TẢN-CUNG-OÁN

PHÁC - TRUNG - NGỌC
giải - nghĩa và phê - bình

Bán tại nhà in Tiếng - Dân
mỗi quyển 0$10

Muốn in tốt, mau, và giá rẻ, nên đến nhà in

TIẾNG-DÂN

N° 123 — Rue ĐÔNG-BA — HUẾ

TIỀN PHỤ CẤP CỦA CHÁNH QUỐC CHO CÁC NHÀ VIẾT BÁO Ở THUỘC ĐỊA

Ở Pháp mỗi năm bộ Thuộc địa bỏ ra một số tiền là 80.000 quan để phụ cấp cho các nhà viết báo ở thuộc địa.

Không trách nào những tình trạng bất công ở thuộc địa [illegible] khi ta thấy các ngài viết báo ở thuộc địa động tới [illegible] trái lại, ròng những chuyện hay chuyện tốt.

Nay quan Thượng thơ thuộc địa Montet bỏ hẳn số tiền phụ cấp đó. Hễ báo nào mà có món tiền phụ cấp thì ngòi bút khó thẳng, có trách cũng thừa!

Sách «Món quà của cậu bé 9 tuổi» đã in xong

Như lời bản báo đã tuyên bố trước, sách nầy sẽ gởi tặng các Ngài độc giả mua năm **HIỆN ĐÃ TRẢ TIỀN ĐỦ.** *Cước gởi thường mỗi quyển 0$03 về phần bản quán chịu. Ngài nào muốn gởi theo cách bảo đảm (Recommandé) cho sách khỏi thất lạc, thì xin gởi thêm 0$10 tem.*

Các Ngài ở tại thành phố Phan-thiết, Qui-nhơn, Quảng-ngãi và Tourane, bản báo sẽ gởi sách đến các hiệu :

Hàn Lâm, Hồ văn Bá, Bạch Quang Ba và Quảng Hưng Long để nhờ chuyển giao cho tiện.

Trong sách đã có đề tên các Ngài được tặng. T. D.

https://tieulun.hopto.org

MỘT PHƯƠNG-PHÁP THÔNG TIN CHO CÁC BÁO

HÃNG THÔNG-TIN « HAVAS »

Báo giới ngày nay, sở dĩ được tin tức rất mau lẹ như Âu Mỹ có việc gì lạ thì ở ta bữa sau đã có báo đăng, mọi người đều hay, ai cũng biết là nhờ các hãng thông tin lớn truyền đạt lại.

Vài ba mươi năm về trước, mấy cụ già ở trong Nam ra thi tại kinh thành Huế, leo cheo qua Hòn-vay Hòn-trả, tới tận trường thi, cơm đùm cơm gói, biết bao ngày giời mà mỗi khi có đau đầu sổ mũi, muốn báo tin về nhà hay, cũng mất mười mấy ngày hoặc cả tháng. Thế mà ngày nay trong các nước ở tít mù xa xôi nhốn nháo chuyện gì, là ta ngồi nhà đã biết rõ, mà nói lại với bà con «mà chơi» nghe cũng thông chảy, không khác nào đã vượt bằng tàu bay tới tận nơi ấy.

Chỗ ích lợi của các hãng thông tin là vậy đó.

Hiện khắp thế giới có những hãng thông tin to lớn cho các báo như dưới nầy :

Ở Nhật	có hãng	Rengou
—	—	Dentsu
» Ý	—	Stefani
» Huê-kỳ	—	Associated Press
» Anh	—	Reuter
» Nga	—	Tass
» Đức	—	Wolff
» Pháp	—	Havas

Báo giới ở ta lấy tin, thường theo A. R. I. P., tức viết tắt mấy chữ « *Agence Radiotélégraphique de l'Indochine et du Pacifique* ».

Hãng « *Arip* » nầy chỉ là chi nhánh của hãng *Havas* bên Pháp mà thôi. Chính phủ Đông-dương vì muốn quảng cáo cho xứ nầy mà hàng năm phải phụ cấp cho hãng *Havas* đến mấy trăm ngàn bạc. Nhưng từ năm ngoái đã cho rút số ấy xuống bớt.

Hãng *Havas*, một hãng có dính dấp đến báo giới ta, vậy cũng nên biết rõ lai lịch nó ra sao.

Không phiền phải nói về phương diện truyền tin « nhiều khi có sai lấp sự thiệt » như nhiều bạn đồng nghiệp đã nghi. Đây chỉ theo báo « *Tribune républicaine* » mà thuật lai lịch của nó :

Nguyên đầu tiên vào năm 1835, ông Charles Havas, một nhà thương mãi Pháp, tính cờ nghĩ ra một cách lấy tiền trong thả là mở ra một bàn giấy, tự mình chuyên dịch lại các tin tức của các báo Anh, Đức, Tây-ban-nha và Nga, để bán cho các bộ viện và các nhà lãnh sự. Bán tin như vậy để lấy tiền từng tháng, cũng như các độc giả mua báo từng tháng hoặc từng năm.

Lần lần 5 năm sau, tức là vào năm 1840, hãng *Havas* đã dùng chim bồ-câu để lấy tin tức khắp trong các kinh thành các xứ châu Âu. Rồi 10 năm sau nữa, 1850, mới dùng cách đánh giây thép, vì cách đánh giây thép không trên mới bày ra từ năm 1844.

Đến năm 1856, hãng *Havas* chung lại với hãng « *Annonces Bullier* » lo thông tin cho 200 tờ báo lớn ở các tỉnh để họ làm quảng cáo lại cho.

Năm 1873, nhiều báo chịu nhận mua trả tiền từng tháng, khi bấy giờ hãng *Havas* mới thông tin rộng ra về tin tức có quan hệ trong trường chánh trị, hoặc các tin tức thường, cũng thêm vào tờ thông tin đôi thiên tiểu thuyết và bài bàn luận về văn chương.

Lần lần một thời gian khá dài, tác Âu chiến phát sinh, vào năm 1914, tức trên 70 năm sau khi hãng *Havas* thành lập, hãng nầy đã nghiễm nhiên một hãng thông tin tự lớn có thế lực. Đặt chi nhánh khắp mọi nơi, tin tức phóng ra như bươm bướm.

Càng giàu có, càng nuốt lống mấy nhà hãng nhỏ, đó là cách của nhà buôn khôn khéo, mà cũng là công lệ cạnh tranh trên trường thương mãi. Hãng *Havas* cũng không đứng ngoài công lệ ấy; chẳng bao lâu, vào năm 1920, nó nuốt lống hội quảng cáo của Legrange et Cerf. Lúc đó hãng *Havas* ở số 62 rue de Richelieu, tư bản có 18.500.000 quan.

Nhưng chớ tưởng số vốn ấy cứ giữ một mực đến ngày nay đâu: nó sẩy nở càng ngày càng nhiều thêm mãi.

Ta hãy xem:

Năm 1921	2.750 000	quan
» 1922	37 triệu	—
» 1924	50 —	—
» 1927	87 —	—
» 1930	105 —	—

Sở dĩ tư bản to thêm như thế là vì lập thêm chi nhánh ở các tỉnh nhiều lên, các báo lành mua càng bội. Nhưng tư bản to mặc dầu, hãng cũng phải đăng xen quảng cáo vào tờ thông tin của mình để kiếm thêm tiền chi dụng cho đủ đập lại số thu khó bù được số tiêu không nhỏ.

Nhân đây ta cũng nên biết qua số tiền thu về quảng cáo của hãng ấy, so với số thu về sự thông tin, xê xích nhau có vừa gì. Nếu không có tiền thu về quảng cáo thì nguy lắm, chứ phải không đâu. Tuần báo *Flèche* số 26 ra ngày 1er Février 1936, có so sánh thế nầy : Năm 1929 số thu về bên thông tin là 161 068 quan, mà thu về quảng cáo đến 24 triệu 161 165 quan ! Ấn nhờ quảng cáo biết bao! Đừng nói hãng ấy làm gì, chính như báo giới ta mà không có số tiền của các nhà quảng cáo cũng khó sống thay.

Hiện bây giờ hãng *Havas* có riêng tại Paris (chứ chưa nói nơi khác), cả thảy 1 200 người giúp việc; trong số đó có 150 người chuyên môn hoặc về điện khí, về máy nói, hay về cách đánh giây thép, hay là các máy móc khác nữa v. v.. Đó là chưa kể 35 người chuyên môn mà nhà nước cử ra để chăm nom cho hãng ấy về cách thông tin khỏi bị ngăn trở.

Tại các tỉnh trong nước Pháp, hãng *Havas* đặt cả nghìn người thông tin chuyên nghiệp, lại khi dụng có tin tức gì cần kíp, còn phái người riêng tới tận nơi là khác.

Nói gì ở các nước thì hãng lại có thương lượng với các hãng thông tin lớn khác, mỗi nơi đều có đủ cơ quan truyền tin cả.

Đại lược lai lịch hãng thông tin *Havas* như thế. Báo giới ta ngày nay dần sao đi nữa, về tin tức cũng nhờ mấy hãng thông tin nhiều. Vì đó, những công cuộc tốt lành và hay dở ở các xứ, bày ra trước mắt không thì gì ai có thể bưng tai bịt mắt được.

Con đường đi tới, bao giờ cũng tới mãi. Những xu gọi là hậu tấn, bán khai, sẽ nhờ các công cuộc truyền bá tin tức mau lẹ ấy mà lần lần sẽ cởi bộ lốt cũ kỹ thô vụng để choàng bộ áo văn minh huy hoàng vào mình ?

H. H. thuật

Hoàn cảnh làng báo ta trong 9 năm (1927 - 1936)

Trước và sau không kể, chỉ kể trong khoảng 9 năm, đồng thời với Tiếng-dân, thì những tờ báo, kể cả tạp chí, hiện còn sống vẫn nhiều, mà những tờ báo chết cũng không ít (không kể báo chữ Pháp).

Báo và tạp chí đương sống có trên mấy chục tờ, phần đông đã rõ, không phải nói, đây xin lược kể mấp tờ báo chết trong khoảng 9 năm vừa qua :

BẮC KỲ

1) *Thực nghiệp*	14) *Tiến bộ*
2) *Nam phong*	15) *Công dân*
3) *Dân báo*	16) *Tiến hóa*
4) *Annam tạp chí*	17) *Hải – phòng tuần báo*
5) *Nông công thương*	18) *Ngọ báo*
6) *Phổ thông*	19) *Phong hóa*
7) *Đông phương*	20) *Tiếng vang*
8) *Văn học tạp chí*	*làng báo* 21) *Ban dân*
9) *Tân thiếu niên*	22) *Đông thanh*
10) *Phụ nữ thời đàm*	23 *Loa*
	24) *Đời mới*
11) *Nhật tân*	25) *Tiếng trẻ*
12) *Đông tây*	26) *Thanh niên*
13 *Rạng đông*	

TRUNG KỲ

1) *Thần kinh*	6) *Phụ nữ tân tiến*
2) *Kim lai*	7) *Ánh sáng*
3) *Tiên long*	8) *Tương lai tạp chí*
4) *Trường an cận tin*	9) *Cẩm thành*
5) *Tả trực*	10 *Bạn trẻ*

NAM KỲ

1) *Đông pháp thời báo*	7) *Phụ nữ tân văn*
	8) *Tân văn*
2) *Kỷ lân*	9) *Sống*
3) *Trung lập*	10) *Đời nay*
4) *Sài thành*	11) *Bình dân*
5) *Pháp việt nhựt gia*	12) *Long giang*
6) *Thần chung*	13) *Zân báo*

Trong 9 năm nay kể những tờ báo chết thì Bắc kỳ 26, Trung kỳ 10, Nam kỳ 13, cộng có 49 tờ, đó là kể chỗ kỳ giả biết, ngoài ra còn sót và còn có tờ đã được phép mà không ra đời được thì không kể. Những tờ chết vẫn có nhiều nguyên nhân mà lồng chỉ là vì hoàn cảnh sống khó.

Đối với kẻ sống và người chết trách nhiệm của bạn « hậu tử » cùng « hậu sanh » sẽ biết bao !

H. A.

BÀI ĐỘC GIẢ Ở CẦN THƠ

Những hạng người đọc báo ở nước ta

Từ ngày báo quốc văn lan rộng ra đến nay, theo những điều nghe, thấy, ta có thể chia ra hai hạng người đọc báo :

1·) Hạng các quan. — Hầu khắp hết thảy các quan, ai cũng mua nhiều thứ lắm. Vì các ngài sẵn tiền, lại giữ thế diện, không bao giờ từ chối một phái viên đi cổ động cho bất cứ báo nào. Nhưng mua nhiều mà có nhiều ngài ít khi coi tới. Quan càng cao, công việc càng lắm, các ngài được lúc nào thong thả lại phải tiếp khách, hoặc đánh bài, hoặc đi dự hội nọ, hội kia, tiệc nầy, tiệc khác. Nếu trong nhà không có các cậu, các cô thì giờ coi tới, thì báo cứ chồng chất cho đầy tủ, đầy ngăn. Rồi đến dùng vào....

Đó là các quan lớn trừ một số ít, chỉ chăm đến bài nào trên báo có nói đến công việc mình.

2·) Hạng các thầy và thợ thuyền, dân giả — Được một số rất ít mua thôi, mà mỗi người chỉ mua được 1 thứ hoặc vì tính điện cũng vài ba thứ báo là cùng. Rồi trao đổi cho nhau coi. Coi xong lại gởi đi cho bà con, anh em ở xa coi nữa. Nhiều người kể thấy các phái viên nhà báo tới nhà, hoặc được thơ nhắc tiền thì sinh chán. Đối với việc mua báo, họ khó tính lắm, nhưng họ lại được cái dễ tính là thường dẫn chơi thăm các anh em để coi báo nhờ. Thành thử họ đọc được rất nhiều báo mà chỉ mất ít tiền mua. Có người quanh năm coi báo không mất xu nào cả.

Nói tóm lại là một hạng có tiền mua báo mà không đọc và một hạng ham đọc báo mà không có tiền mua.

* * *

Trong hai hạng ấy, ta chỉ trông mong hạng các quan để bớt thì giờ ra mà coi các báo. Các ngài sẽ thấu đến nỗi khổ, những điều oan khuất của dân, những sự bức hiếp của những người dưới tay các ngài. Mong các ngài kể thấy một sự gì phát giác ra trên mặt báo mà về địa phận của mình cai trị, thì các ngài nên lưu tâm điều tra lấy, như thế những cách che trên đậy dưới mới không thể thi thố ra được. Một việc các ngài đã trừng phạt thẳng tay những kẻ lạm quyền hà hiếp dân, sẽ làm gương cho kẻ khác không giám dỗ thói ấy ra nữa.

Nếu các ngài không đủ thì giờ coi báo, thì mỗi ngài cũng nên có một người thư ký riêng để coi hầu các ngài hoặc đọc cho các ngài nghe. Hễ thấy có điều gì quan trọng thì phải trình cho các ngài biết.

Còn hạng các thầy và thợ thuyền, dân giả, coi báo chỉ bổ ích cho mình, nhưng sự bổ ích ấy còn hẹp hòi lắm, vì phần nhiều họ chỉ coi lấy một mình họ mà thôi. Mong sao mỗi người để riêng giờ đọc báo ra cho nhất định. Hễ tới giờ ấy, vợ con và hết thảy người trong nhà quây quần lại, rồi một người đọc lên cho mọi người nghe, như thế không mất thì giờ cho mỗi người coi mỗi lúc, lại những người có tính lười biếng hay không biết chữ cũng được biết các việc trong ngoài, lần lần họ sẽ tỉnh ngộ mà bỏ những hủ tục, trong gia đình nhờ đấy sẽ tránh khỏi những cảnh « Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược ».

Ngoài ra còn hạng chỉ thích mua báo để chưng cùng đọc ít tiểu thuyết để nói chuyện....

* * *

Viết báo là công-trình của những nhà ngôn luận, nhưng đọc báo cứ như mấy hạng kể trên, thì cái công trình ấy, nói cho quá ra, cũng là công cốc. Không trách tờ báo cứ ấu trĩ hoài, mà người đọc cũng không được ích bao nhiêu.

ĐÔNG-HẢI

VƯỜN PHỤ-NỮ

Nghề làm báo của chị em Pháp trong 30 năm về trước

Nghề làm báo bây giờ đều như trăm nghề khác, đàn bà cũng làm được như đàn ông vậy. Nhưng trước kia, những thiên phóng sự, những bài điều tra, độc giả thường thích đọc bài của chị em hơn. Vì sao ? Vì lẽ, chị em ra làm còn ít.

Không nói ở ta làm gì, vì chị em ta hãy còn bước chậm chạp trên đường ấy lắm ; chính như bên nam giới chưa gì nữa là nữ giới. Vậy ta hãy ngó qua cái nước văn minh mà là cái nước thầy ta, nước Pháp, thì nghề làm báo của chị em cũng mới có từ độ ba mươi năm lại đây thôi.

Ba mươi năm về trước, hễ người đàn bà nào viết báo, dân Pháp đều lấy làm lạ, cho là kỳ dị, cũng như ở ta mấy năm về trước, hễ chị em có ai đỏ răng trắng, cúp tóc, đi xe đạp, đều cho là hạng « lạ » cả ! Nhưng mà cuộc đời tấn tới, đều gì người ta thích mà hợp với triều lưu, lại có ích cho đa số, dầu ai ngăn cản thế nào cũng khó cho nó khỏi nứt chồi mọc nhánh được.

Chính vì thế, ba mươi năm về trước, bà Marguerite Durant mộc kộ người ta chê dèm, bèn dan nhau ra tờ báo « LA FRONDE », từ ty quản lý đến tòa soạn, công việc gì đều là đàn bà lo liệu cả.

Nhờ cách dạn dĩ của bà, mà sáu bảo mới chịu lần lượt mở trang tư ra cho các chị em viết chơi ; vì trang tư, người ta cho là trang không ai ngó tới. Chị em Pháp bây giờ lo cái trang tư ấy, tức là lo trau dồi mấy bài bàn về « mốt » áo quần nầy nọ, cùng là tính toán số chi thu về cách trang sức mỹ lệ của phụ nữ.

Vậy phụ nữ Pháp ngày nay có người lồi lạc về nghề báo, đều phải nhớ ơn bà Marguerite Durant.

Những cái « xa-lông » của phụ nữ mở ra để bàn chuyện với nhau, từ đấy mới tan dần, không cho là quí trọng nữa. Địa vị « xa-lông » đã có báo chí ngồi thế vào.

Đúng như lời Simone Lévy đã nói rằng : « Xe lửa và xe hơi đã giết mất « xa-lông », và báo chí chẳng khác gì hơn là những cái « xa-lông » còn sót lại, nhờ đấy người ta đàm luận được dễ dàng ».

Báo giới ở Pháp hiện nay thì khác hẳn xưa ; về nghề ấy, hạng chị em đã tấn tới được một bước dài rồi.

Xem gương chị em nước ngoài, những chị em ở ta, ai có chí vào nghề báo, hãy gắng lên !

Lê-Dân

Ở THẾ GIỚI HIỆN THỜI CÓ MẤY TỜ BÁO ?

Ở tất cả thế giới hiện thời bây giờ có 12810 tờ báo, Âu châu chiếm hết 8560 tờ còn lại chia ra như vầy :

Mỹ	châu	2160 tờ
Á	châu	1647 tờ
Úc	châu	200 tờ
Phi	châu	215 tờ

Á châu được 1647 tờ, mà phần Nhật bản chiếm hết 1013 tờ rồi, sự nghiệp báo chí ở Nhật cũng phát đạt dầu lên.

Tờ báo xưa nhất có lẽ là tờ Ching Pao của Tàu, ra đời từ năm 715.

CHUYỆN BÓI CHIẾT TỰ'

(Viết chữ mà đoán)

Một nhà bói chiết tự đoán cho Viên-thế-Khải

Người ở trên đời, theo thông tánh ai cũng muốn biết trước, bất kỳ việc gì, nhơn là đối với mình về tương lai tốt xấu, họa phúc, giàu nghèo v. v. lại càng muốn biết hơn; vì thế nên bọn thầy bói, tướng, số cùng thuật nói tiên tri, mới lợi dụng tâm lý mê tín ấy mà phỉnh lừa công chúng, chính ở Âu châu ngày nay khoa học thạnh hành, mà cũng còn có người tôn chuộng bọn nói tiên tri thì đủ rõ.

Bên phương đông có lắm cách bói, trong những lối bói đó có cách bói « chiết tự », thầy chuyên nghề ấy bảo người đến bói viết ra một chữ, rồi xem chữ đó mà đoán tốt xấu và nói hậu vận người ấy ra thế nào (Âu châu cũng có lối ấy).

Lối bói ấy nó cũng như các lối bói khác, đại loại một đều may tính có mà trúng còn trăm ngàn đều trật, nhưng trăm đều trật thì ai cũng bỏ quên, mà một đều trúng thì truyền nhau rầm lên, chỉ là câu chuyện « một thiệt trăm hư » đấy thôi.

Năm trên Tiếng-dân có thuật chuyện Tạ-Thạch đời Tống chiết tự chữ 李 cho vua Cao-tôn mà đoán rằng : 李 四 縣 日 « đầu chữ Tần 秦, che mặt trời, 日 » chỉ vua bị gian thần Tần Cối lộng quyền gièm chê... chữ xuân 春 mà chiết như vậy, nghe cũng hứng thú, nay kỳ giả thấy tờ báo Tàu (L'opinon chinoise ngày 26 6 36) có chép nhà chiết tự nọ đoán chữ « viên » 袁 cho Viên thế Khải càng hứng thú hơn :

« Lúc triều Mãn thanh đổ rồi, Viên thế Khải lên làm làm thời Tổng thống, có ý muốn nhảy lên cái ngai hoàng đế, sắp đặt vai cánh, nắm cả binh quyền, trừng trị phái cách mạng thì đã ngán gian hàng.

Một ngày nọ Viên giả trang dân mặc như một người thường, một mình lén ra nhà bói chiết tự nọ (thầy bói nầy có danh ở Bắc kinh) định bói một quẻ xem công danh sự nghiệp đời mình sau nầy ra sao, nhà chiết tự thấy Viên bộ dạng lài xài cũng xem như khách hàng thường ngày, hỏi : Tiên sanh muốn bói việc gì ?

— Tôi muốn xem hậu vận tôi thế nào. Viên trả lời.

— Vậy Tiên sanh viết một chữ trên tấm giấy, tôi sẽ đoán cho.

Viên cầm bút viết một chữ 寸. Nhà chiết tự cầm xem một hồi lâu rồi bảo :

Chữ « 寸 » nầy, nửa thân trên là hình chữ cát 吉, cát đã tốt rồi, lại là đầu chữ hỉ 喜; theo nửa chữ trên, thì tiên sanh làm việc đều tốt lành được như ý bất kỳ làm việc gì, cũng không khi nào thất bại.

Viên tỏ dạng đắc ý, nhà chiết tự lại bảo :

— Nhưng phần nửa thân dưới chữ 寸....

— Nửa dưới thế nào ?

— Nửa dưới ra hình chữ « ai » 衣, nghĩa là dưới chữ 衣, tổ rằng đầu tiên làm việc gì cũng như ý cả, nhưng rút cuộc lại kiết quả không tốt, nói tóm lại hình chữ 寸 mà tiên sanh viết đây, đầu là chuyện mừng mà sau là chuyện buồn (hỉ đầu ai vĩ 喜 頭 衣 尾) vậy nên tránh đều buồn ở sau hơn là làm sự mừng ở trước, tiên sanh nên vứt cả công danh phú quí, đừng màng đến nữa, ấy là hoàn phúc.... »

Viên ngồi yên lặng không trả lời, trả tiền bói rồi lại thụt bước ra.

Nhà chiết tự kia đoán chữ « 寸 » nầy hay, nếu như Viên lúc đó đoán ấy mà đừng thèm cái ngai vàng kia, không phải là hoàn phúc sao ? khốn vì lòng tham không đáy, cái dã tâm « Hồng hiến hoàng đế » như ngọn lửa bồng bột không kể gì lời trang cáo của nhà chiết tự kia, vọi lên cái ngai Hoàng đế, chỉ 80 ngày, bị quân hộ quốc nổi lên đánh đổ. Viên lức mà chết, hẳn như lời sấm đuôi chữ ai 衣 » của nhà bói nọ !

Chuyện thuật trên có lẽ là chuyện bịa đặt, hoặc có ít mà thêm thắt vào, chớ chưa chắc là sự thực. Kỳ giả thuật ra đây, không phải có ý tin bói tin số, cho chuyện trên là thực mà cốt chứng rằng đối với những kẻ tham quyền ham tước, thừa nhịp cướp đựt mối phú qui, tức là phạm đều « chúng ghét »:

Sau Mãn thanh nhường ngôi, dân đảng công cử Tôn-văn làm lâm thời tổng thống rất được công chúng tín phục. Viên dùng thế lực chiếm ngôi tổng thống, lại còn toan thừa nhịp bước lên ngai vàng, cái dã tâm ấy, trừ bọn thủ hạ Viên, ngoài ra toàn cả nước Tàu đều ghét cả. Không chỉ chuyện « chiết tự » nói trên, đồng thời tờ báo Hoa kiều ở Tân-gia-ba, có đăng một chuyện cũng « chiết tự » nhưng chiết rái tên chữ của Viên, nhân tiện thuật luôn cho độc giả xem :

Viên thế Khải 袁世凱 tên chữ là «Ủy đình» 慰廷 (1) nhà bói chiết chữ ủy 慰 là « thi thị thốn tâm » 尸 示 寸 心, nghĩa là thấy bày tấc lòng, tức là rõa cho Viên chết bị phân thây, mổ ruột v. v.

Xem đó đủ thấu lòng công phẫn của công chúng là thế nào.

Công danh phú qui vô gian hàng như Viên, vì một sự tham, bước sai bước cuối cùng mà để tiếng nhơ muôn đời, người đời nên trông cái gương đó.

(1) Đồng điển kinh thi: 凱風自南.... 莫思好心.

Những cái kỳ trong làng báo phương xa

Dưới đây xin lượm lặt đôi cái kỳ trong làng báo phương xa để cống hiến độc giả, trước mua vui, sau để biết rộng ra nghề báo ở xứ người :

Tờ báo không khi nào cải chánh

Trước đây 40 năm, báo «Matin» ở Pháp báo tin ông Emile Blavet (một nhà viết báo trứ danh), khi ấy đang giữ việc cho báo «Figaro», đã chết một cách bất ngờ. Thực ra, ông Emile Blavet không chết, nhưng đang đi nghỉ mát ở một nơi bờ biển trên Côte d'Azur.

Ông nầy ngẫu nhiên, vội về Paris thăm ngay ông chủ báo «Matin».

— Bạn đồng nghiệp bấu đã thấy nhờ trời tôi hãy còn sống ? Emile Blavet hỏi.

Thế là ông chủ báo « Matin » vội vã bắt thăm và chúc ông khách của mình còn sống lâu, sống lâu mãi, mong sái tin đăng quá sớm kia còn lâu mới thành sự thật.

— Vậy thì trong số báo mai, bạn sẽ cải chính cho ? Ông Blavet nói.

— À ! Đều đó thì không được. Báo «Matin» đã đăng tin ông chết, ấy là ông đã chết thật. Báo «Matin» không bao giờ biết cải chính.

Ba mươi năm sau, khi ông Blavet chết thật, các báo hàng ngày đăng tin ấy rầm, riêng báo «Matin» vẫn im (1).

Trích bài không đề tên, bị kiện

Báo «Journal de Saint Denis» ở Pháp, nhân có trích một bài của báo «Paris Soir», bài ấy tác giả không ký tên, nên báo «Journal de Saint Denis» cũng để vậy không tên.

Sau đó ông chủ báo «Journal de Saint Denis» tiếp được giấy của hội «Syndicat national des journalistes», buộc phải trả cho tác giả bài ấy là ông Vinard, cứ mỗi hàng một quan, và một số tiền bồi thường vì đã trích bài báo không đề tên. Ông chủ báo «Journal de Saint Denis» việc lẽ gì cũng không được (trích báo «Biên tinh» số 316 ra ngày 7-2 36).

Báo «Thất-nghiệp tạp chí»

Bên Mỹ, bọn thất nghiệp có xuất bản một tờ báo đề là « Thất nghiệp tạp chí (out of Employment) Vì phần tinh thần, đỡ tờ báo ra, trên đầu thấy những bài nghị luận về triết lý, đại ý khuyên bảo bà con nên biết rằng: tinh thần bao giờ cũng là cái nền móng sinh hoạt của loài người, dầu nếu cảnh nhà [illegible] giữ tinh thần cho vững vàng mới được. Một người nào sống về mặt tinh thần mà được đầy đủ vững vàng thì tự nhiên tánh thấy mình thơ thái, chẳng coi sự thiếu thốn về xác thịt ra gì. Ta chớ quá lo âu về sự vật chất sướng khổ ít nhiều, mà cũng đừng để cho sự vật chất sướng khổ ít nhiều đó nó sai khiến được kiếp sống ta và ảnh hưởng tới cảnh vui buồn của ta đi; ta cứ xem đời cho rộng, coi khổ như không thì cảnh trần đời không làm bận lòng rối trí ta quá v. v... (trích báo «Việt-Nam» số 2 ngày 3 9 35).

Tuổi-Trẻ sao lục

(1) Bài nầy kỳ giả chép vào tập kỷ ức, mà quên ghi là ở báo nào. — T. Tr.

https://tieulun.hopto.org